

THƯ MỜI

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội: Lúc 7^h00', Thứ 6 – ngày 17/6/2022 (đón khách từ 6^h45', khai mạc đại hội 7^h30').

2. Địa điểm: Tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, số 422 Quốc lộ 1A, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Mã số doanh nghiệp 2200177456.

3. Nội dung Đại hội:

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được Công ty đăng tải tại Mục “Quan hệ cổ đông” của website: www.ctdst.vn/quan-he-co-dong từ ngày 27/5/2022 và gửi bản giấy đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội về địa chỉ dưới đây trước ngày 12/6/2022.

5. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền dự Đại hội và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 12/6/2022 hoặc xuất trình khi người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ Cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng – USD.

Địa chỉ: Số 422 Quốc lộ 1A, khóm 5, phường 2, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại - Fax: (0299) 3822 354.

Liên hệ: Bà Quách Thị Quý Hiền (0387059909).

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền (nếu có); Giấy ủy quyền theo mẫu Công ty hoặc theo quy định của pháp luật dân sự.

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Công ty;
- Lưu VT.



Lâm Hữu Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng - USD

Tên Cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:..... cấp ngày/...../..... tại.....

Địa chỉ: Điện thoại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO

Tên cá nhân/tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày/...../..... tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Email :

Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

HOẶC

Trong trường hợp Cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Đánh dấu chọn | Số CP ủy quyền |
|-----|-----------------|-----------------|---------------|----------------|
| 01 | Lâm Hữu Tùng | Chủ tịch HĐQT | | |
| 02 | Trần Quốc Sở | Thành viên HĐQT | | |
| 03 | Nguyễn Đức Khôi | Thành viên HĐQT | | |
| 04 | Đào Mạnh Hùng | Thành viên HĐQT | | |
| 05 | Lê Thị Hòa | Thành viên HĐQT | | |

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên người mà Quý Cổ đông chọn ủy quyền và ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền)

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tổ chức vào ngày **17 tháng 6 năm 2022** và đại diện Bên ủy quyền biểu quyết thông qua các nội dung hợp lệ trong chương trình Đại hội với tư cách là đại diện cho số cổ phần được nhận ủy quyền nêu trên.

- Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Lưu ý:

- Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của Luật dân sự, Điều lệ Công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu và giấy ủy quyền khi tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022. Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.

- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng kết thúc.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2022
CỔ ĐÔNG/BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Số 422 Quốc lộ 1A, Khóm 5, Phường 2, Tp Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Điện thoại – fax: (0299) 3 822.354 - (0299) 3 825.900
(Mã chứng khoán: USD)



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Sóc Trăng, tháng 6 năm 2022



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Thời gian: Từ 07 giờ ngày 17/6/2022 (Thứ sáu).
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

| Thời gian | Nội dung |
|--|---|
| 6 ^h 45' - 7 ^h 30' | Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông. |
| 7 ^h 30' - 7 ^h 45' | Khai mạc Đại hội. |
| | Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. |
| 7 ^h 45' - 8 ^h 00' | Thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội. |
| 8 ^h 00' - 10 ^h 30' | Các nội dung chính của Đại hội: |
| | 1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. |
| | 2. Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022. |
| | 3. Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021. |
| | 4. Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022. |
| | 5. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022. |
| | 6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022. |
| | 7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. |
| | <i>Nghỉ giải lao 15 phút</i> |
| | 8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh. |
| | 9. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. |
| | 10. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. |
| | 11. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. |
| 10 ^h 30' - | 12. Công bố kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội. |



| | |
|---|---|
| 10 ^h 45' | 13. Biểu quyết và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội. |
| 10 ^h 45'- 11 ^h 15' | 14. Công tác Thi đua Khen thưởng. |
| 11 ^h 20' | Bế mạc Đại hội. |



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

| STT | Nội dung |
|-----|--|
| I | Chương trình Đại hội |
| II | Quy chế tổ chức Đại hội (Quy chế số 01/QC.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17/6/2022) |
| III | Các nội dung báo cáo Đại hội (Tờ trình số 04/TT.HĐQT-CTĐT ngày 01/4/2022) |
| 1 | Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Báo cáo số 15/BC-CTĐT ngày 10/3/2022) |
| 2 | Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022 (Báo cáo số 16/BC-CTĐT ngày 10/3/2022) |
| 3 | Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 (Báo cáo số 18/BC-CTĐT ngày 10/3/2022) |
| 4 | Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 (Báo cáo số 23/BC-CTĐT ngày 01/4/2022, Báo cáo số 24/BC-CTĐT ngày 01/4/2022 và Tờ trình số 16/TT-CTĐT ngày 01/4/2022). |
| 5 | Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 (Báo cáo số 02/BC.HĐQT-CTĐT ngày 15/3/2022) |
| 6 | Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022 (Báo cáo số 01/BC.BKS-CTĐT ngày 15/3/2022) |
| 7 | Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 01/TT.BKS-CTĐT ngày 15/3/2021) |
| 8 | Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh (Tờ trình số 13/TT-CTĐT ngày 15/3/2021) |
| 9 | Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty (Tờ trình số 01/TT.HĐQT-CTĐT ngày 10/3/2021) |
| 10 | Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Tờ trình số 02/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2021) |
| 11 | Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT (Tờ trình số 03/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2021) |
| IV | Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội (Biên bản số 03/BB.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17/6/2022) (Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17/6/2022) |

17745
IG T
PHẢI
INH Đ
TRẦN
3-1.8



QUY CHẾ

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 **Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng**

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Chương II **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG -** **NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác dự Đại hội theo quy định của Quy chế này, Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định của pháp luật.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội;
- b) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng;
- c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:
 - (i) Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
 - (ii) Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022;
 - (iii) Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021;

(iv) Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022;

(v) Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

(vi) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022;

(vii) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

(viii) Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;

(ix) Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;

(x) Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

(xi) Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT;

(xii) Các nội dung khác (nếu có).

d) Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (Họ tên cổ đông, số thứ tự theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

f) Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

g) Trường hợp cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội muộn so với giờ quy định, có quyền đăng ký tham dự Đại hội và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ biểu quyết thông qua các nội dung tiếp sau theo chương trình Đại hội.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:

- Thư mời họp;

- Giấy chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (nếu là tổ chức);

- Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội (theo quy định tại Khoản 2, Điều 16 Điều lệ Công ty).

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

c) Trường hợp vì lý do cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết thì cá nhân này có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa cử, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương; Thư mời họp; Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu khác kèm theo (nếu có).

2. Phát Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và từ chối việc phát tài liệu của Đại hội.

4. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa Đại hội và có quyền hạn, trách nhiệm như sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự;

b. Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội;

c. Chủ tọa giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua; Đề cử Ban Thư ký.

d. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội;

e. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

f. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Đoàn Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

g. Trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp bất cứ lúc nào phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả các thành viên dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

h. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả các thành phần dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Đoàn Chủ tọa có tối đa 05 thành viên do Chủ tọa giới thiệu. Đoàn Chủ tọa có chức năng giúp Chủ tọa điều hành Đại hội.

3. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa cử.

Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm năm (05) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và bốn (04) thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Điều kiện làm thành viên Ban Kiểm phiếu: Thành viên Ban Kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan với họ.

3. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

22001
CÔNG
CỔ
ÔNG TR
SỐC
TRẦN

4. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
- Kiểm tra, giám sát và tổ chức kiểm Thẻ biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết; Ghi nhận kết quả biểu quyết; Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.

Chương III **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 6. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Đại hội dự kiến diễn ra trong nửa ngày;

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 9 Quy chế này.

Điều 7. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phần khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 8. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp, cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu, trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu cổ đông lập

17456
G TY
H AN
NH DO
TRAN
G-T.9

các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 9. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, trừ nội dung quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Đối với việc sửa đổi bổ sung thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của Công ty phải đạt từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

4. Hình thức biểu quyết:

- Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số Thẻ biểu quyết tán thành, số Thẻ biểu quyết không tán thành và số Thẻ biểu quyết không có ý kiến.

- Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Đoàn Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như Tán thành. Trường hợp cổ đông giơ thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

Điều 10. Biên bản Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Công ty thực hiện đăng tải Nghị quyết trên trang thông tin điện tử Công ty theo quy định.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng theo quy định.



Chương IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 11. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền dự họp.

Chương V HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: 04/TT.HĐQT-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
để biểu quyết thông qua tại Đại hội**

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 các nội dung trình Đại hội thảo luận và thông qua như sau:

1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
2. Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021;
4. Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022.
5. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022;
6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022;
7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
9. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty (*kèm Các điểm sửa đổi bổ sung Điều lệ*);
10. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*kèm Các điểm sửa đổi bổ sung Quy chế*);
11. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*kèm Các điểm sửa đổi bổ sung Quy chế*);
12. Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
13. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

(Đính kèm các Báo cáo, Tờ trình; dự thảo Quy chế, Biên bản, Nghị quyết)

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Lâm Hữu Cường

Số: 15/BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: - Hội đồng quản trị;
- Đại hội đồng cổ đông,
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Thực hiện Nghị quyết đã được HĐQT, Đại hội Đồng Cổ đông thông qua, Công ty trân trọng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. Kết quả SXKD năm 2021 và những thuận lợi, khó khăn:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Kết quả năm 2021 các chỉ tiêu đạt được như sau:

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ TH/KH |
|-----|---|-----------------|-----------------|-------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 162.836.353.800 | 150.787.329.010 | 92,6% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 16.283.635.380 | 18.149.660.389 | 111,5% |
| 3 | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%) | 10,00 | 11,76 | 117,5% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 13.841.090.073 | 15.801.595.435 | 114,2% |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%) | 8,5 | 10,48 | 123,3% |
| 6 | Lương bình quân (đồng/ người/tháng) | 6.000.000 | 6.006.813 | 100,1% |
| 7 | Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng) | 7.130.000 | 7.665.755 | 107,5% |
| 8 | Nộp ngân sách | 16.926.545.672 | 18.383.949.946 | 108,6% |

2. Những thuận lợi, khó khăn và đánh giá về Doanh thu sản xuất kinh doanh năm 2021:

Năm 2021 là một năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức, vì đây là năm đầu tiên lĩnh vực công ích của thành phố Sóc Trăng được chủ đầu tư thực hiện theo phương thức đấu thầu (thay cho hình thức đặt hàng) và Công ty phải tham gia đấu thầu cạnh tranh. Đồng thời do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp, nhiều tỉnh thành phía Nam, trong đó có tỉnh Sóc Trăng phải thực hiện giãn cách xã hội, đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa, giá cả nguyên nhiên vật liệu biến động tăng cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Doanh thu sản xuất kinh doanh Công ty gồm 03 lĩnh vực: công ích, kinh doanh dịch vụ và công trình.

+ Về doanh thu lĩnh vực công ích: doanh thu vận hành NMXLNT chỉ đạt 78,6% do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp, phải giãn cách xã hội nên nhà thầu từ TP.HCM không thực hiện được kế hoạch vận hành chạy thử và bàn giao giai đoạn 2 theo kế hoạch là vào tháng 7/2021, làm giảm doanh thu lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải theo kế hoạch đầu năm; tuy nhiên hầu các lĩnh vực còn lại đều đạt và vượt so KH đề ra như lĩnh vực vượt công ích thành phố Sóc Trăng đạt 104,2%, công ích Vĩnh Châu đạt 104,6%, ...; kết quả chung doanh thu lĩnh vực công ích đạt 100,4% KH năm.

+ Doanh thu lĩnh vực kinh doanh dịch vụ: đa số các chỉ tiêu đều đạt và vượt so KH đề ra; đạt 138,1% KH năm.

+ Doanh thu năm 2021 chỉ đạt 92,6%, chủ yếu giảm doanh thu từ hoạt động đấu thầu công trình không đạt kế hoạch (tỷ lệ 58% kế hoạch), việc tìm kiếm doanh thu công trình các huyện và tỉnh lân cận nhiều gặp khó khăn vì ảnh hưởng dịch Covid-19 các hoạt động đầu tư XDCB đều bị ảnh hưởng, đình trệ do các địa phương đều tập trung cho công tác phòng chống dịch, việc giãn cách XH, hạn chế di chuyển qua lại giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh (thời điểm dịch bệnh bùng phát và thực hiện GCXH ở các tỉnh miền Nam năm 2021) nên không thể tiếp cận với các Chủ đầu tư, khách hàng để tìm công trình. Mặt khác, ảnh hưởng do chuyển đổi nhân sự, nên trong quá trình thực hiện chưa đạt.

Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty cơ bản đã duy trì tốt và ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh song song với công tác phòng chống dịch Covid-19 (*so với rất nhiều Công ty khác trước tình hình dịch bệnh kéo dài, phức tạp phải ngưng hoạt động SXKD hoặc hoạt động cầm chừng*), các chế độ chính sách đối với người lao động được đảm bảo, quan tâm chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động bị F0, F1. Lợi nhuận đạt và vượt – 111,5% kế hoạch, đảm bảo tỉ lệ chi trả cổ tức theo kế hoạch đề ra – 109,1% kế hoạch, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.

II. Đầu tư, mở rộng SXKD năm 2021

Trong năm 2021, để đáp ứng yêu cầu hoạt động đơn vị, Công ty thực hiện các dự án đầu tư và mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, như sau:

1. Về thực hiện các dự án đầu tư: Trong năm, Công ty đã triển khai thực hiện 09 dự án:

1.1. Nhóm dự án do Công ty làm chủ đầu tư, có sự tham gia của Ngân sách nhà nước:

- Dự án đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư lò đốt rác thải sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.
- Dự án sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

1.2. Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

- Dự án An Viên Thiên đường Sóc Trăng.
- Dự án Đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).
- Dự án đầu tư nuôi ruồi lính đen và xử lý rác hữu cơ.
- Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

(chi tiết về qui mô, giá trị và nguồn vốn đầu tư xem tại Báo cáo số 15/BC-CTĐT ngày 10/3/2022 của Công ty CP Công trình Đô thị Sóc Trăng v/v Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và phương hướng đầu tư năm 2022).

2. Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh

- Mua sắm 04 xe ép rác (03 xe 14m³ và 01 xe 9m³, tổng giá trị 9,588 tỷ đồng) phục vụ nhu cầu hoạt động hiện tại và mở rộng địa bàn.

- Tiếp tục mở rộng khai thác tại An Viên Thiên Đường, đa dạng hoá các sản phẩm và dịch vụ trong khai khác AVTĐ, góp phần tăng doanh thu cho Công ty. Doanh thu năm 2021 đạt 3,068 tỷ, tỷ lệ 109,8% kế hoạch.

- Trong năm, mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại huyện Châu Thành với giá trị 2,943 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

III. Công tác thi đua khen thưởng

Nhằm ghi nhận kết quả, thành tích đạt được của các cá nhân và tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2021. Công ty đã xét khen thưởng cho: 13 tập thể và 313 cá nhân đạt Giấy khen Công ty; 14 tập thể và 302 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 44 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 07 tập thể và 123 cá nhân được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 67 đề tài của cho 122 cá nhân được công nhận sáng kiến cải tiến cấp cơ sở.

Công ty được nhận các danh hiệu và bằng khen cho các tập thể và cá nhân từ UBND tỉnh Sóc Trăng như:

- 01 cá nhân đạt giải ba và 01 cá nhân đạt giải khuyến khích Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng.

- 03 sáng kiến được công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Công ty được tặng Bằng khen của UBND tỉnh về thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020.

- 06 tập thể được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- 02 tập thể và 34 cá nhân được tặng Bằng khen của UBND tỉnh về thành tích xuất sắc giai đoạn 2019- 2020.

Đặc biệt, trong năm Công ty có 04 cá nhân được vinh dự nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

IV. Đánh giá tình hình thực hiện, thuận lợi và khó khăn

Đạt được kết quả SXKD như trên, trong quá trình hoạt động Công ty có một số thuận lợi, khó khăn như sau:

1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ nhiệt tình của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, thành phố, và huyện thị trong quá trình hoạt động.

- Được sự quan tâm của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 các cấp trong thực hiện tiêm vacxin ngừa Covid-19 cho CBVC-NLĐ Công ty.

- Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo sát sao kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính, thường xuyên thực hiện công tác sơ, tổng kết để đề ra các giải pháp điều hành kịp thời, sát với tình hình thực tế và chỉ đạo quyết liệt, sâu sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, để hạn chế và giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình hoạt động, đặc biệt trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19.

- Quan tâm công tác an sinh xã hội, chia sẻ khó khăn với chính quyền địa phương qua việc chủ động đề xuất lập Cơ sở cách ly tập trung (tạm thời) của Công ty, tạo điều kiện cho công tác cách ly F1 của đơn vị, chăm lo lương thực, thực phẩm cho NLĐ trong thời gian cách ly.

- Kịp thời nắm bắt các qui định của nhà nước để điều hành trong hoạt động SXKD, duy trì phát triển kinh tế đi đôi với phòng chống dịch.

- Công tác tổ chức bộ máy được quan tâm và thực hiện sắp xếp lao động phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm duy trì bộ máy hoạt động ổn định, hiệu quả.

2. Khó khăn

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm Công ty có số khó khăn, hạn chế như:

- Tình hình dịch Covid – 19 kéo dài, ảnh hưởng đến mọi hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời làm phát sinh tăng chi phí phòng chống dịch, chi phí sản xuất.

- Chi phí cho công tác tổ chức thu giá DVVS TPST tăng lên do chuyển từ thu lai giấy qua thu trên TBĐĐ và sử dụng HĐĐT (thực hiện theo phân công của UBND tỉnh) và khoản thanh toán bổ sung kinh phí điều chỉnh chi phí nhân công thực hiện cung ứng dịch vụ công ích năm 2020 trên địa bàn TPST (1,871 tỷ đồng): Công ty đã nhiều lần kiến nghị và làm việc trực tiếp với Chủ tịch UBND thành phố nhưng vẫn chưa được chấp thuận.

- Đối với công tác quản lý vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Sóc Trăng mà Công ty đã thực hiện từ quý 1/2021 - quý 3/2021 theo

yêu cầu của Phòng QLĐT (chủ đầu tư) với giá trị 1.345.458.324 đồng (theo ý kiến của Phòng Tài chính – Kế hoạch và Phòng Quản lý đô thị tại cuộc họp ngày 06/10/2021 thì do lĩnh vực dịch vụ công ích chiếu sáng là dịch vụ phi tư vấn nên hạn mức chỉ định thầu là không quá 500 triệu đồng, do đó nếu đưa chi phí quản lý, vận hành vào dự toán được duyệt thì giá trị dự toán trên 500 triệu đồng thì phải tổ chức đấu thầu, và khó khăn nữa là do dự toán được duyệt của công tác quản lý, vận hành, duy tu sửa chữa hệ thống chiếu sáng đô thị không đủ nguồn vốn để bố trí, thanh toán. Đây là hai nguyên nhân khó khăn từ phía các phòng chức năng của UBND thành phố). Công ty đã làm công văn kiến nghị, đồng thời Ban TGD đã nhiều lần làm việc với Chủ tịch UBND thành phố, Phòng QLĐT tuy nhiên đến nay vẫn chưa được UBND thành phố Sóc Trăng, chủ đầu tư xem xét và bố trí kinh phí để thanh toán.

Nguồn kinh phí thuê bao năm 2021 ở lĩnh vực chiếu sáng (TPST) gặp khó khăn do chủ đầu tư chỉ đặt hàng, hợp đồng từng tháng/quý, Công ty không chủ động được trong bố trí nhân sự để thực hiện nhiệm vụ, khi có các sự kiện lễ, tết chủ đầu tư tăng khối lượng duy tu, sửa chữa thì bị dồn nhiều công việc, bị động vì thiếu nhân lực thực hiện để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, phải thuê thêm nhân công bên ngoài với chi phí cao, làm tăng chi phí.

- Đối với lực lượng lao động phụ trách công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Sóc Trăng và các huyện, thị xã là nhóm đối tượng có nguy cơ rủi ro cao do đặc thù công việc phải làm việc, lao động trong môi trường độc hại. Mặc dù BGD Xí nghiệp đã thường xuyên làm công tác tư tưởng, động viên công nhân và trang bị đầy đủ trang bị bảo hộ phòng dịch, nhưng tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp đã làm ảnh hưởng đến tâm lý công nhân thu gom rác do lo sợ bị nhiễm bệnh đặc biệt ở các khu vực có nguy cơ cao như rác thải từ hộ gia đình có người bị cách ly, khu vực cách ly, các bệnh viện, khu công nghiệp.

- Về hoạt động của Công ty CK-XD: Phương tiện xe chuyên dùng của Công ty thường xuyên hư hỏng, nhân sự của bộ phận này không đủ đáp ứng với các công tác sửa chữa, bảo dưỡng của Công ty. Bên cạnh đó tay nghề chuyên môn của công nhân còn hạn chế nên việc sửa chữa, bảo dưỡng và gia công cơ khí chỉ thực hiện trong phạm vi nội bộ, chưa đủ năng lực để mở rộng kinh doanh ra bên ngoài. Giá cả vật tư, nguyên vật liệu để cung cấp cho công trình và sản xuất gạch trong thời gian qua tăng rất cao, nhất là cát, sắt thép. Đây là những vật tư chính để dùng cho thi công và sản xuất, phần nào cũng làm giảm đi lợi nhuận so với trước đây. Công ty mới thành lập chưa đủ năng lực để tham gia đấu thầu được do chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm.

- UBND thành phố Sóc Trăng vẫn chưa bố trí được các điểm trung chuyển rác phù hợp. Do đó trong thời gian qua Công ty phải thực hiện trung chuyển tạm thời, không cố định nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tìm địa điểm để tập kết, lên rác vận chuyển về nhà máy xử lý.

- KDDV: tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng đến các hoạt động KDDV của Công ty (do thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế đi lại, không thực hiện được dịch vụ ở một số khu vực vùng đỏ/khu vực cách ly).

- Về cơ chế quản lý vận hành nhà máy xử lý nước thải và nhà máy xử lý chất thải rắn không được ký hợp đồng vào đầu năm, việc tạm ứng kinh phí và thanh toán chi

phí vận hành nhà máy còn chậm. Công ty phải vay vốn ngân hàng để trang trải chi phí vận hành hai nhà máy nên Công ty gặp khó khăn về tài chính. Tính đến ngày 31/12/2021: Tổng số tiền Công ty chưa được quyết toán cho 02 NM từ 2020 đến tháng 31/12/2021 là 66.432.394.792đ; Sở TC đã tạm ứng 43.953.714.082đ tỷ; sản phẩm thu hồi là 522.015.506đ; Còn lại 22.007.358.784đ (trong đó: năm 2019 là 50.693.580đ; năm 2020 là 8.928.819.654đ và năm 2021 là 13.027.746.250đ).

- Bên cạnh đó, còn có nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty hiện nay một phần là do một số bộ phận và cán bộ người lao động chưa phát huy tính sáng tạo, thiếu năng động, ít sáng kiến và cách thức mới để áp dụng vào công việc, còn trông chờ vào sự chỉ đạo từ cấp trên, chưa chủ động trong công việc.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Từ kết quả hoạt động SXKD năm 2021, trên cơ sở nhận định các thuận lợi khó khăn năm 2021 và các năm tiếp theo, Công ty đề ra kế hoạch chỉ tiêu thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022, như sau:

I. Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2022

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2022 | Tỷ lệ KH2022/ TH2021 |
|-----|---|-----------------|----------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 163.675.968.696 | 108,5% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 18.168.032.525 | 100,1% |
| 3 | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%) | 11,1 | 92,2% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 15.624.507.971 | 98,9% |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%) | 9,6 | 91,1% |
| 6 | Chia cổ tức | 12% | 100% |
| | | 6.720.000.000 | 100% |
| 7 | Tổng số lao động (người) | 370 | 107,6% |
| 8 | Lương bình quân (đồng/ người/tháng) | 6.380.000 | 106,2% |
| 9 | Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng) | 8.038.942 | 104,9% |
| 10 | Nộp ngân sách | 16.439.812.045 | 89,4% |

II. Giải pháp tổ chức thực hiện

Để đạt được các chỉ tiêu đề ra, năm 2022 Công ty tiến hành thực hiện các dự án đầu tư; mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động và mở rộng thị trường, ngành nghề sản xuất kinh doanh và đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Về thực hiện các dự án đầu tư

Năm 2022 thực hiện tốt các dự án đang thực hiện, để đưa vào khai thác, góp phần tăng doanh thu, Công ty tiếp tục triển khai các dự án đã đề ra trong năm 2021, cụ thể:

1.1. Nhóm dự án do Công ty làm chủ đầu tư, có sự tham gia của Ngân sách nhà nước:

- Dự án đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu.
- Dự án đầu tư sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

1.2. Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

- Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên đường Sóc Trăng (giai đoạn 2)..
- Dự án Đầu tư xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).
- Dự án đầu tư nuôi ruồi lính đen và xử lý rác hữu cơ.
- Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

(chi tiết về qui mô, giá trị và nguồn vốn đầu tư xem tại Báo cáo số 15/BC-CTĐT ngày 10/3/2022 của Công ty CP Công trình Đô thị Sóc Trăng v/v Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và phương hướng đầu tư năm 2022).

Tiếp tục nghiên cứu thực hiện mới các dự án phù hợp ngành nghề Công ty, để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, trong năm Công ty dự kiến đầu tư san lấp mặt bằng, cải tạo vỉa hè AVTĐ, mua sắm các trang thiết bị, phương tiện, máy ép gạch để phục vụ nhu cầu hoạt động hiện tại cũng như mở rộng địa bàn.

2. Nhóm giải pháp về quản lý

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện qui chế hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc, nêu rõ trách nhiệm nghĩa vụ của các cá nhân, đơn vị để làm cơ sở thực hiện.

- Xúc tiến xây dựng, triển khai thực hiện phương án khoán lương trên sản phẩm cho các bộ phận trực thuộc, nhằm tăng cường tính chủ động, nâng cao hiệu quả năng suất lao động và thu nhập, cải thiện đời sống CBVC – NLĐ.

- Nghiên cứu giải pháp phát huy sáng kiến, tạo môi trường làm việc và có chính sách khuyến khích những sáng kiến, cải tiến có giá trị thực tiễn cao.

- Duy trì và thực hiện tốt các hoạt động theo các Tiêu chuẩn ISO đã xây dựng (ISO 9001-2015, ISO 14001-2015, ISO 45001-2018).

- Tăng cường công tác ngoại giao, phối hợp chặt chẽ và tạo quan hệ tốt với các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn hoạt động và các địa bàn tiềm năng mở rộng thị trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả, chất lượng tất cả các lĩnh vực hoạt động.

3. Nhóm giải pháp về tổ chức và nhân sự

- Quy hoạch, đào tạo cán bộ chủ chốt để xây dựng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên lành nghề, có trình độ, năng lực, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong lao động. Tiến hành định biên nhân

177456
CÔNG TY
PHÂN
RINH ĐÔ
TRĂNG
G - T. 96

sự, bao gồm cán bộ quản lý và lao động gián tiếp, để có sự điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp đối với những người có trình độ chuyên môn, trình độ quản lý tốt, hết lòng vì sự tồn tại và phát triển của Công ty.

- Thường xuyên cải tiến các quy định, quy trình nội bộ của Công ty kịp thời sát với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định mới của Nhà nước.

- Duy trì công tác sơ, tổng kết định kỳ hàng tháng, quý, năm để đánh giá việc thực hiện và bàn biện pháp hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách về phòng, chống dịch COVID-19 của Đảng, Nhà nước, để phối hợp thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên tuyên truyền, vận động CBVC-NLĐ nâng cao ý thức tự bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng; hạn chế tụ tập đông người; bình tĩnh trước tình hình dịch bệnh; không nghe theo cũng như phát tán các thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin tiêu cực về dịch bệnh COVID-19.

- Tiếp nhận bàn giao, chuẩn bị, bố trí nhân sự vận hành Nhà máy XLNT giai đoạn 2. Thực hiện tốt công tác quản lý vận hành 2 Nhà máy.

4. Nhóm giải pháp về tài chính và nguồn vốn đầu tư

- Xây dựng kế hoạch tài chính, quản lý tốt chi phí và thanh toán nội bộ. Đẩy nhanh thu hồi công nợ (đặc biệt là chi phí vận hành 02 nhà máy), các khoản nợ quá hạn thanh toán.

- Quan tâm thực hiện tốt các dự án đang thực hiện, để đưa vào khai thác, góp phần tăng doanh thu. Nghiên cứu thực hiện mới các dự án phù hợp ngành nghề Công ty, để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xúc tiến tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ bảo vệ môi trường để thực hiện các dự án đầu tư.

5. Nhóm giải pháp về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm giai đoạn 2018-2022 nhằm đánh giá tình hình công ty giai đoạn qua và kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2023 – 2027.

- Kiến nghị đến UBND tỉnh và các sở ban ngành liên quan về việc điều chỉnh đơn giá công ích trước tình hình giá nhiên liệu (xăng, dầu) tăng nhiều; và điều chỉnh chi phí nhân công khi thành phố Sóc Trăng được công nhận là đô thị loại II.

- Tăng cường năng lực về phương tiện, thiết bị, kỹ thuật, đội ngũ kỹ sư, nhân công có tay nghề trong thực hiện dịch vụ công ích, tăng cường công tác đấu thầu công trình để duy trì, phát triển và mở rộng các lĩnh vực SXKD của Công ty.

- Khai thác mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, thường xuyên quảng bá hình ảnh, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh công tác marketing, phân tích thị trường, chủ động tìm kiếm thêm nhiều khách hàng mới, đối tác mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của khách hàng để cải tiến sản phẩm, dịch vụ hiện có ngày càng tốt hơn, nhằm nâng cao uy tín của Công ty.



- Đẩy mạnh tìm kiếm nguồn nguyên nhiên liệu chất lượng nhưng giá thấp để đảm bảo tính cạnh tranh cho các sản phẩm và dịch vụ của Công ty trong thời gian tới.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động SXKD và điều hành hoạt động SXKD, đảm bảo thông tin được xử lý kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả.

- Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa xe chuyên dùng kịp thời (kể cả ngày nghỉ, giờ nghỉ), hiệu quả tiết kiệm để đảm bảo duy trì phương tiện hoạt động tốt phục vụ thực hiện công tác thường xuyên.

- Chủ động, thường xuyên liên hệ với các chủ đầu tư các huyện, thị thực hiện mở rộng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác và các dịch vụ khác (chiếu sáng, cây xanh, thoát nước,...) góp phần tăng doanh thu.

- Theo dõi công tác sắp xếp phương tiện thu gom vận chuyển rác để thực hiện tốt công tác lấy rác tại Sóc Trăng, Huyện Thạnh Trị, Mỹ Xuyên, Trần Đề và huyện Châu Thành.

- Tích cực tìm kiếm thị trường trong và ngoài tỉnh. Tiếp tục củng cố và giữ vững thị trường địa bàn đã có và mở rộng các địa bàn.

- Trong năm, Ban TGD tiếp tục làm việc với UBND tỉnh, UBND thành phố, các ngành chức năng một số vấn đề tồn tại trong năm 2021, như sau:

+ *Làm việc với UBND thành phố và UBND tỉnh Sóc Trăng để tìm giải pháp tháo gỡ các khó khăn, tồn tại kéo dài của Công ty chưa được giải quyết:*

. Thanh toán khoản bổ sung kinh phí điều chỉnh chi phí nhân công thực hiện cung ứng dịch vụ công ích năm 2020 trên địa bàn thành phố Sóc Trăng với số tiền 1,871 tỷ đồng;

. Chấp thuận chi phí cho công tác tổ chức thu giá DVVS TPST tăng lên 17,4% (hiện là 13,5%) do chuyển từ thu lai giấy qua thu trên thiết bị di động và sử dụng hóa đơn điện tử (thực hiện theo phân công của UBND tỉnh);

. Xem xét và bố trí nguồn kinh phí để thanh toán cho công tác quản lý vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Sóc Trăng (từ quý 1/2021 - quý 3/2021) mà Công ty đã thực hiện theo yêu cầu của Phòng QLĐT (chủ đầu tư);

Đề tháo gỡ khó khăn về tài chính cho Công ty.

+ *Làm việc với Sở Tài chính, Tổ công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động 02 Nhà máy:*

. Sớm thanh quyết toán chi phí vận hành số tiền còn lại năm 2020 và 2021 là 22,206 tỷ đồng.

. Sớm ký kết hợp đồng quản lý, vận hành 02 Nhà máy năm 2022 và xem xét tạm ứng chi phí năm 2022 để Công ty trang trải chi phí vận hành 02 nhà máy. Đồng thời xem xét ký kết hợp đồng vận hành hàng năm vào tháng 12 năm trước.

+ *Làm việc với UBND tỉnh tiếp tục xem xét chủ trương đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn vốn Công ty đối với những dự án cấp bách sau:*

. Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy XLRT thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận, để xử lý nước rỉ tại Nhà máy đảm bảo vệ sinh môi trường, tránh nguy cơ quá tải gây phát tán ra bên ngoài nhà máy.

. Lò đốt rác sau phân loại, công suất dự kiến 100 tấn/ngày, để giảm diện tích chôn lấp rác sau phân loại, tiết kiệm tài nguyên đất.

. Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt thành phố Sóc Trăng, để giải quyết khó khăn trong việc thực hiện thu gom rác trong thời gian qua, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Vì trong tháng 01/2022 UBND tỉnh Sóc Trăng không chấp thuận vị trí trạm trung chuyển rác tại Phường 3, TP Sóc Trăng cũ và đã có thông báo chỉ đạo UBND TPST sớm rà soát quy hoạch để trình lại vị trí xây dựng mới cho phù hợp.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Lưu VT, Thư ký Cty, KHKT.



Dấu Đức Hiền

Số: 16 /BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022

Kính gửi: - **Hội đồng Quản trị Công ty;**
- **Đại hội đồng cổ đông Công ty.**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT, ngày 27/4/2021 Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng;

Căn cứ báo cáo số 21/BC-CTĐT, ngày 16/3/2021 về việc báo cáo kế hoạch đầu tư các dự án trình Đại hội Đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị.

Phân chia làm 02 nhóm đầu tư.

- **Một là: Nhóm dự án do Công ty làm Chủ đầu tư có sự tham gia của Ngân sách Nhà nước** (vì liên quan đến quy hoạch, đất đai, phương án đầu tư, phương án tài chính, đánh giá tác động môi trường,...) nhằm giải quyết các nhu cầu bức xúc của địa phương và công ty trong lĩnh vực môi trường. Gồm 5 dự án như sau:

+ Dự án đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng.

+ Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác tại phường 3, thành phố Sóc Trăng.

+ Dự án đầu tư lò đốt rác thải sinh hoạt tại nhà máy xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng.

+ Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu.

+ Dự án đầu tư sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

- **Hai là: Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư bằng nguồn vốn của Công ty** (không có sự tham gia vốn ngân sách nhà nước) để mở rộng sản xuất kinh doanh. Gồm 4 dự án:

+ Dự án An Viên Thiên đường Sóc Trăng.

+ Dự án Đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

+ Dự án đầu tư nuôi ruồi lính đen và xử lý rác hữu cơ.

+ Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

Nay Công ty xin báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư, cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả thực hiện các dự án trong năm 2021.

1. Nhóm dự án do Công ty làm Chủ đầu tư có sự tham gia của Ngân sách Nhà nước.

1.1. Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.

- Công suất thiết kế: 200 m³/ngày đêm.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: Từ 5 tỷ - 19,23 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý, tiêu chuẩn xử lý theo tiêu chuẩn cột A hoặc B của đơn vị tư vấn lập tại thời điểm tháng 8/2020).

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư.

- Kết quả thực hiện:

Qua kết quả khảo sát thực tế xử lý nước rỉ rác tại tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Công ty đã lựa chọn công nghệ xử lý và đã có Công văn số 73/CV-CTĐT, ngày 07/5/2021 v/v đề xuất đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác. UBND tỉnh đã có CV số 2449/VP-XD, ngày 25/5/2021 giao Sở KH&ĐT chủ trì phối hợp với các Sở ngành để xem xét, xử lý.

Ngày 25/6/2021, Sở KH&ĐT đã có Công văn số 1303/SKH&ĐT-TTXXĐT đề xuất UBND tỉnh tạm thời chưa chấp thuận đầu tư và ngày 29/7/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có công văn số 1539/UBND-XD về việc chưa chấp thuận đầu tư.

Nhưng do tính bức xúc tại Nhà máy xử lý chất thải rắn, vào ngày 08/10/2021 Công ty có công văn số 178/CTĐT-ĐTXD về việc báo cáo thực trạng và tình hình xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để biết về nhu cầu bức thiết của việc sớm đầu tư trạm xử lý nước rỉ rác, nhất là trong mùa mưa nguy cơ rò rỉ nước thải ra ngoài là rất cao nhưng chưa được các Sở ngành xem xét xử lý.

1.2. Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.

- Diện tích sử dụng đất: 6.311 m².

- Địa điểm: Đường 30/4, Phường 3 (đoạn từ đường Đoàn Thị Điểm đến đường Lê Duẩn).

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 45,2 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách hoặc vốn Công ty.

- Kết quả thực hiện:

+ Trong năm 2021, Công ty đã có buổi khảo sát tại thành phố Hồ Chí Minh tham quan các trạm trung chuyển rác trên địa bàn nội ô thành phố và đã kết hợp với đơn vị tư vấn lập hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất Trạm trung chuyển rác tại phường 3, thành phố Sóc Trăng.

+ Trên cơ sở đó, Công ty đã có Tờ trình số 06/TT-CTĐT, ngày 26/3/2021, kèm hồ sơ đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án và đến tháng 5/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì và kết hợp với các Sở ngành chuyên môn cùng Công ty họp để trao đổi thông tin dự án đầu tư. Trên cơ sở các ý kiến của các Sở ngành, UBND thành phố Sóc Trăng tại cuộc họp thống nhất phương án đầu tư của Công ty. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1113/SKHĐT-TTXXĐT, ngày 09/6/2021 trình UBND tỉnh về việc đề xuất dự án đầu tư.

+ Đến thời điểm tháng 01/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh có tổ chức cuộc họp theo đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Theo kết quả cuộc họp, UBND tỉnh không

thống nhất vị trí vì dự án gần khu vực dân cư và đề nghị UBND thành phố ST đề xuất vị trí mới, nhưng đến nay UBND thành phố chưa đề xuất lại vị trí mới để trình lại UBND tỉnh.

1.3. Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

- Công suất thiết kế khoảng 100 tấn rác/ngày.
- Địa điểm: Tại khu Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng, thuộc xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 17 tỷ đồng (tùy vào công nghệ xử lý).
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty và vốn vay.

Trong năm, Công ty đã mời các đơn vị tư vấn thiết kế để tham gia thiết kế và giới thiệu công nghệ lò đốt rác, nhưng để đánh giá hiệu quả và so sánh công nghệ, Công ty cần đi tham quan khảo sát thực tế mới quyết định lựa chọn công nghệ. Tuy nhiên, trong thời gian qua, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên chưa thực hiện tham quan thực tế các địa phương đã thực hiện dự án như kế hoạch, để lập đề xuất dự án đầu tư (Công nghệ xử lý, giải pháp xử lý, tính hiệu quả...) trình UBND tỉnh.

1.4. Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu xử lý rác liên hợp phục vụ nhu cầu phát triển của đô thị, do đóng cửa bãi rác cũ theo quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thời gian qua, Công ty đã kết hợp với các Ban, ngành thị xã Vĩnh Châu và các Sở ngành tỉnh Sóc Trăng để khảo sát vị trí thực hiện dự án (02 vị trí) nhưng chưa thống nhất được vị trí. Nhưng hiện nay, địa phương đã chọn được vị trí và đang thu hồi đất dân để làm bãi rác mới với diện tích gần 7,14 ha, tại xã Khánh Hoà theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐND, ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, trong đó có bãi rác thị xã Vĩnh Châu.

- Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để kêu gọi nhà đầu tư. Trên cơ sở này, Công ty sẽ phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xin chủ trương đầu tư Công nghệ xử lý rác thải.

- Khó khăn thực hiện trong thời gian qua: Do dự án này là dự án phải được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất của hộ dân, nên việc triển khai được dự án đầu tư này còn phụ thuộc rất nhiều về thủ tục đất đai, phương án kêu gọi đầu tư của cấp có thẩm quyền.

- Tổng mức đầu tư (tạm tính theo quyết định số 1354/QĐ-BXD, ngày 29/12/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố suất vốn đầu tư xây dựng và mức chi phí xử lý rác thải sinh hoạt): 42 tỷ đồng.

1.5. Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

Công ty vẫn tiếp tục tìm kiếm và phối hợp với Công ty có công nghệ phù hợp để hợp tác đầu tư nghiên cứu thử nghiệm sản phẩm phân hữu cơ nhằm mang lại hiệu quả



kinh tế cao hơn so với hiện tại (vì sản phẩm mùn tinh đem lại là sản phẩm thô nên rất ít đối tác mua sản phẩm đầu ra trên thị trường), trong thời gian qua đã có đơn vị Công ty Nông nghiệp Hữu cơ (có trụ sở tại Hà Nội) đề xuất phối hợp với Công ty và có kế hoạch hợp tác đầu tư nâng cao “Chất lượng sản phẩm phân hữu cơ” nên Công ty sẽ tiếp tục làm việc và lựa chọn đơn vị hợp tác để thực hiện đề án và trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở ngành xem xét.

Tương tự như dự án Lò đốt rác, để đánh giá hiệu quả và tìm hiểu công nghệ trước khi lập dự án, Công ty cần đi tham quan thực tế tại các địa phương, nhưng trong năm tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên chưa thực hiện tham quan các điểm thực hiện dự án như kế hoạch.

Kế hoạch triển khai sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2022.

2. Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

2.1. Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường (giai đoạn 2).

- Theo kế hoạch đầu tư trong năm 2021, dự kiến tiếp tục đầu tư hạng mục san lấp mặt bằng với diện tích đất khoảng 5.000m², chi phí đầu tư khoảng 02 tỷ đồng.

- Tuy nhiên, do trong năm giá vật liệu san lấp tăng giá đột biến, khan hiếm làm vượt giá dự toán được duyệt, đồng thời do tình hình dịch bệnh phức tạp làm cho nguồn vật liệu khan hiếm, bị biến động tăng giá cao nên chưa thể triển khai được vì không đảm bảo kinh phí, hiệu quả nếu thực hiện trong thời điểm này.

2.2. Dự án đầu tư xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

- Mục tiêu đầu tư: Thu gom, xử lý chất thải công nghiệp phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, để góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Tổng mức đầu tư dự kiến ban đầu: 30 tỷ đồng.

- Tổng mức đầu tư dự kiến được điều chỉnh khoảng: 61,635 tỷ đồng. Gồm công nghệ đốt rác, đóng kén, làm gạch không nung, xử lý nước rỉ rác.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay của quỹ bảo vệ môi trường.

Kết quả đạt được:

Trong năm, Công ty đã mời đơn vị Trung tâm Quan trắc – Sở Tài nguyên và Môi trường (đơn vị tư vấn) làm việc về công tác lập Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường (DTM) cho dự án. Qua trao đổi và nghiên cứu với đơn vị tư vấn, hiện nay nhu cầu xử lý chất thải công nghiệp thông thường (không nguy hại) của địa phương là rất lớn (theo số liệu thống kê của Trung tâm Quan trắc là gần 500 tấn/ ngày, tương đương 180.000 tấn/năm) nhằm để xử lý các chất thải trong các khu công nghiệp, trong khi nhu cầu xử lý chất thải nguy hại là không nhiều (theo số liệu báo cáo nguồn thải nguy hại của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2019 là 117,39 tấn/năm). Đồng thời việc lập và phê duyệt ĐTM của dự án chất thải công nghiệp thông thường (không nguy hại) có công suất thiết kế <500 tấn/ ngày thuộc thẩm quyền của Ủy ban

nhân dân cấp tỉnh; đối với dự án xử lý chất thải công nghiệp nguy hại thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Do vậy để đảm bảo cho nhu cầu bức thiết hiện nay, nên chia dự án làm 02 giai đoạn đầu tư.

+ Giai đoạn 1: Đầu tư trước dự án xử lý chất thải công nghiệp thông thường, có công suất thiết kế <500 tấn/ngày, để công tác lập và phê duyệt ĐTM được thuận lợi, theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 40/2019/NĐ-CP, ngày 13/5/2019 của Chính phủ thì thẩm quyền duyệt ĐTM do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt (không phải do Bộ TN&MT phê duyệt), đồng thời chi phí lập ĐTM thấp hơn, hiệu quả hơn để khai thác trước.

Hiện tại dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) bởi quyết định số 3822/QĐ-UBND, ngày 30/12/2021.

+ Giai đoạn 2: Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu để đầu tư và lập ĐTM cho dự án chất thải công nghiệp nguy hại (thẩm quyền duyệt ĐTM do Bộ Tài nguyên và Môi trường) để phục vụ cho nhu cầu về sau.

2.3. Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

Kết quả đạt được trong năm: Công ty đã tổ chức thực hiện nuôi thử nghiệm theo đề án đăng ký với Sở Khoa học và Công nghệ. Công ty đã tổ chức đánh giá nội bộ và mời hội đồng tổ chức nghiệm thu và ngày 28/12/2021 đề án được hội đồng Khoa học của Sở Khoa học và Công nghệ công nhận kết quả nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bởi quyết định số: 208/QĐ-SKHICN, của Sở Khoa học và Công nghệ.

Về kinh phí thực hiện trong năm 2021: 100 triệu đồng.

2.4. Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

Trong năm đã liên hệ với Trường Đại học Cần Thơ để lập đề án vườn ươm, với kết quả và nhu cầu thực hiện đề án lại chưa phù hợp, nên chưa xúc tiến triển khai đề án, do vậy cần tham khảo thêm các đơn vị tư vấn có kinh nghiệm trong lĩnh vực này để tiếp tục thực hiện đề án trong năm 2022.

II. Phương hướng thực hiện trong năm 2022.

1.1. Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.

- Công ty tiếp tục có văn bản đề xuất UBND tỉnh và các Sở ngành đề xin chu trương đầu tư, do tính bức xúc của dự án cần phải thực hiện dự án để xử lý nước thải ra môi trường đảm bảo nước thải không rò rỉ ra môi trường xung quanh.

- Khi được sự chấp thuận chủ trương và cơ chế đầu tư của UBND tỉnh, nếu được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận cho Công ty đầu tư bằng nguồn vốn của Công ty thì Công ty sẽ tổ chức thực hiện triển khai các bước chuẩn bị đầu tư như: lập dự án đầu tư, triển khai thiết kế bản vẽ thi công – tổng dự toán và thực hiện giai đoạn tổ chức đấu thầu thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt dây chuyền thiết bị.

1.2. Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.

- Tiếp tục làm việc với UBND thành phố Sóc Trăng, tìm kiếm vị trí đất phù hợp quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo xa khu vực dân cư, để trình lại UBND tỉnh xin đề xuất chủ trương đầu tư.

- Khi được sự chấp thuận vị trí đầu tư, Công ty cùng địa phương và các Sở ngành thống nhất phương thức thực hiện để xin cơ chế đầu tư, từ đó sẽ thực hiện các bước triển khai dự án trên cơ sở đã được tính toán suất đầu tư, hiệu quả đầu tư của Trạm trung chuyển rác tại phường 3 trước đây.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 45 tỷ đồng (Bằng chữ: bốn mươi lăm tỷ đồng).

(Tổng mức đầu tư này tạm lấy tương tự như địa điểm ở phường 3, thành phố Sóc Trăng).

1.3. Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

Dự án này sẽ lồng ghép chung vào dự án đầu tư chất thải công nghiệp thông thường (vừa xử lý chất thải công nghiệp thông thường, vừa xử lý rác sinh hoạt để đảm bảo hiệu quả và công suất lò đốt rác).

1.4. Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

- Công ty sẽ đăng ký làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh và địa phương về việc xin chủ trương đầu tư tại địa điểm được Tỉnh quy hoạch và đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

- Lập hồ sơ đề xuất về công nghệ xử lý rác.

1.5. Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

- Tham quan học tập các Nhà máy có công nghệ sản xuất phân hữu cơ đạt hiệu quả theo đề xuất của tư vấn tại các tỉnh phía bắc (khi tình hình dịch bệnh giảm).

- Xây dựng đề án xin chủ trương UBND tỉnh và xin cơ chế đầu tư như: Công ty tự đầu tư bằng nguồn vốn của Công ty hoặc Nhà nước đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách, hoặc liên danh – liên kết,...

2. Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

2.1. Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường (giai đoạn 2).

- Đầu tư hạng mục san lấp mặt bằng (giai đoạn 2), kéo dài trục đường chính theo dự án, với diện tích khoảng 5.000 m².

- Chính trang vỉa hè trục đường chính và duy tu hạ tầng.

- Kinh phí đầu tư khoảng: 3.5 tỷ đồng.

2.2. Dự án đầu tư xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

- Lập thủ tục bổ sung ngành nghề thu gom và xử lý rác thải không độc hại (chất thải công nghiệp thông thường) vào giấy phép kinh doanh theo quy định.

- Khảo sát số liệu về khối lượng, nhóm rác thải công nghiệp thông thường để có thể triển khai ký hợp đồng xử lý cho nhóm rác thải không qua xử lý.

- Lập hồ sơ xin giấy phép môi trường.

- Tổ chức triển khai lập dự án đầu tư và thẩm định, phê duyệt dự án.



- Tổ chức triển khai hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công – tổng dự toán.
- Tổ chức đấu thầu các hạng mục san lấp mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật.

2.3. Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

- Tiếp tục tìm thị trường đầu ra để quảng bá sản phẩm tiêu thụ.
- Khi thị trường được đảm bảo, cung cấp sẽ đăng ký tiêu chuẩn cơ sở vì qua tham khảo ý kiến của Chi cục Quản lý chất lượng – Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, do quy mô sản xuất nhỏ thì chưa cần thiết phải đăng ký tiêu chuẩn cơ sở (do chi phí cao), vẫn tiếp tục nuôi thử nghiệm để tìm đầu ra sản phẩm. Khi quy mô lớn, lúc đó sẽ làm thủ tục đăng ký tiêu chuẩn cơ sở để tránh rủi ro.

2.4. Dự án vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

Tiếp tục lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực và kinh nghiệm về lĩnh vực cây xanh hoặc liên danh liên kết để thực hiện đề án.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và phương hướng đầu tư trong năm 2022, kính trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng kính chào! *Htch*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DTXD *Htch*



Đậu Đức Hiền





Kế hoạch đầu tư các Dự án năm 2022

| STT | Dự án đầu tư | Đơn vị | Tổng mức đầu tư dự kiến | Ghi chú |
|-----|--|--------|-------------------------|--|
| 1 | Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) - Giai đoạn 1: xử lý chất thải công nghiệp thông thường (không nguy hại) - Giai đoạn 2: xử lý chất thải công nghiệp nguy hại | Đồng | 61.635.000.000 | Tổng mức đầu tư cho giai đoạn 1: xử lý chất thải công nghiệp thông thường, gồm có công nghệ lò đốt rác, tái chế, sản xuất gạch, xử lý nước thải...chi phí lò đốt rác sinh hoạt sẽ cộng vào dự án đầu tư chất thải công nghiệp thông thường. (Tổng mức đầu tư không bao gồm giai đoạn 2 : xử lý chất thải nguy hại. Vì sẽ đầu tư và cập nhật sau khi đã đầu tư và vận hành cho giai đoạn xử chất thải công nghiệp thông thường) |
| 2 | Dự án lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng | Đồng | | |
| 3 | Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác thành phố Sóc Trăng | Đồng | 19.230.000.000 | (từ 5-19,23 tỷ đồng, do phụ thuộc vào tiêu chuẩn xử lý nước thải (cột A hay cột B) |
| 4 | Dự án đầu tư trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng | Đồng | 45.000.000.000 | Tạm lấy theo địa điểm phường 3, hiện tại chưa xác định được vị trí mới) |



| | | | | |
|-------------|---|------|------------------------|---|
| 5 | Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vinh Châu | Đồng | 42.000.000.000 | Theo suất vốn đầu tư tại Quyết định số 1354/QĐ-BXD, ngày 29/12/2017 của Bộ XD về việc công bố suất vốn đầu tư xây dựng và mức xử lý chất thải rắn sinh hoạt (công suất 60 tấn/ngày) |
| 6 | Dự án đầu tư Xây dựng An Viên Thiên đường Sóc Trăng (giai đoạn 2) | Đồng | 3.500.000.000 | Tiếp tục đầu tư SLMB (GĐ2), trục đường chính và cải tạo hạ tầng kỹ thuật |
| 7 | Dự án nuôi ruồi lính đen và xử lý rác hữu cơ | Đồng | | Đang tiếp tục nuôi theo GĐ1, khi mở rộng thị trường, đạt hiệu quả mới nhân rộng mô hình, nên cơ sở vật chất được tận dụng lại, nên chi phí đầu tư tiếp theo không đáng kể |
| 8 | Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng | Đồng | | chưa xác định được tổng mức đầu tư, do bước đầu chỉ thực hiện công tác thí nghiệm mô hình |
| Tổng | | | 171.365.000.000 | |

(bằng chữ: Một trăm bảy mươi một triệu, ba trăm sáu mươi triệu đồng)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN
VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021**

Kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng như sau:

I. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được Công ty kiểm toán A&C chi nhánh Cần Thơ thực hiện kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo qui định. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị
2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 kiểm toán của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng được gửi kèm theo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và được công khai trên website của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (www.ctdtst.vn).

*** Ý kiến của kiểm toán độc lập:** Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

| CHỈ TIÊU | NĂM 2021 |
|--|------------------------|
| 1. Tổng doanh thu và thu nhập | 150.787.329.010 |
| <i>Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD và tài chính</i> | 148.855.330.212 |
| 2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác | 132.637.668.621 |
| <i>Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD và tài chính</i> | 130.599.709.164 |
| 3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 18.255.621.048 |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | 18.149.660.389 |
| 5. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 2.348.064.954 |
| 6. Lợi nhuận sau thuế | 15.801.595.435 |

II. Phương án phân phối lợi nhuận:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt: **15.801.595.435 đồng**
- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

| CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN |
|--|-----------------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối | 15.801.595.435 |
| 2. Đề nghị trích lập các quỹ | 6.645.215.384 |
| - Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế) | 790.079.772 |
| - Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế) | 790.079.772 |
| - Quỹ thưởng Ban điều hành (3,5% LN sau thuế) | 553.055.840 |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 4.512.000.000 |
| 3. Tỷ lệ chi trả cổ tức (12%) | 6.720.000.000 |
| 4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 2.436.380.051 |

Kính trình Hội đồng Quản trị xem xét trình ĐHĐCĐ phê duyệt quyết toán tài chính và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021. *~*

Nơi nhận:

- HĐQT, TBKS;
- BTGD, Thư ký Cty;
- Lưu: VT, TC-KT. *~*



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dấu Đức Hiền

Số: 23/BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
V/v Thực hiện tiền lương và thù lao của HĐQT,
Ban kiểm soát năm 2021

Kính gửi: - **Hội đồng quản trị,**
- **Đại hội đồng cổ đông,**
Công ty cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ.HĐQT-CTĐT ngày 27/4/2021 của Đại Hội đồng thường niên Công ty năm 2021.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán, xác định quỹ tiền lương thực hiện và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Doanh thu thực hiện: 150.787.329.010 đồng đạt 92,60% kế hoạch
- Lợi nhuận thực hiện: 18.149.660.389 đồng đạt 111,46% kế hoạch

* **Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát:**

1. Tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát:

Quỹ tiền lương năm 2021: 702.000.000 đồng
+ Số đã chi là: 631.800.000 đồng
+ Còn lại chưa chi: 70.200.000 đồng

Đơn vị tính: đồng

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|--------------------|----------------------|---------------------------|--------------------|-------------------|
| Lâm Hữu Tùng | Chủ tịch HĐQT | 522.000.000 | 469.800.000 | 52.200.000 |
| Võ Thị Phương Ngân | Trưởng ban kiểm soát | 180.000.000 | 162.000.000 | 18.000.000 |
| Tổng cộng | | 702.000.000 | 631.800.000 | 70.200.000 |

156 -
TY
HÀN
HĐQT
SÓC
TRĂNG
- T. S.

2. Thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát: 408.000.000 đồng.

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng/ tháng) | Cả năm | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|----------------------|-----------------|---------------------------|--------------------|--------------------|------------------|
| Nguyễn Đức Khôi | Thành viên HĐQT | 6.000.000 | 72.000.000 | 72.000.000 | |
| Trần Quốc Sở | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 | 96.000.000 | |
| Lê Thị Hòa | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 | 96.000.000 | |
| Đào Mạnh Hùng | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 | 96.000.000 | |
| Trần Tuyết Nương | TV BKS | 2.000.000 | 24.000.000 | 24.000.000 | |
| Huỳnh Thị Thùy Trang | TV BKS | 2.000.000 | 24.000.000 | 24.000.000 | |
| Tổng cộng | | 34.000.000 | 408.000.000 | 408.000.000 | |

Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT, Ban kiểm soát là:

Tổng quỹ tiền lương và thù lao: **1.110.000.000 đồng**

Trong đó: + Số đã chi là: 1.039.800.000 đồng

+ Còn lại chưa chi: 70.200.000 đồng.

Lập bảng

Ahl

Quách Thị Quý Hiền

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký, TCHC

Kế toán trưởng

ml

Dặng Hồng Nghi



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dậu Đức Hiền

Số: 24/BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021

Kính gửi: **Hội đồng quản trị**
Công ty cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ.HĐQT-CTĐT ngày 27/4/2021 của Đại Hội đồng thường niên Công ty năm 2021.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán, xác định quỹ tiền lương thực hiện của người điều hành doanh nghiệp và Thụ ký năm 2021 như sau:

- Doanh thu thực hiện: 150.787.329.010 đồng đạt 92,60% kế hoạch
- Lợi nhuận thực hiện: 18.149.660.389 đồng đạt 111,46% kế hoạch

*** Quỹ tiền lương thực hiện người điều hành doanh nghiệp và Thụ ký:**

1. Tiền lương người điều hành doanh nghiệp:

| | |
|--------------------------|--------------------|
| Quỹ tiền lương năm 2021: | 1.644.000.000 đồng |
| + Số đã chi là: | 1.479.600.000 đồng |
| + Còn lại chưa chi: | 164.400.000 đồng |

Đơn vị tính: đồng

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|------------------|-------------------|---------------------------|----------------------|--------------------|
| Đậu Đức Hiền | Tổng giám đốc | 456.000.000 | 410.400.000 | 45.600.0000 |
| Nguyễn Đức Khôi | Phó tổng giám đốc | 408.000.000 | 367.200.000 | 40.800.000 |
| Đặng Thanh Bình | Phó tổng giám đốc | 408.000.000 | 367.200.000 | 40.800.000 |
| Đặng Hồng Nghi | Kế toán trưởng | 372.000.000 | 334.800.000 | 37.200.000 |
| Tổng cộng | | 1.644.000.000 | 1.479.600.000 | 164.400.000 |

2. Thù lao của Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 168.348.000 đồng.

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng/tháng) | Cả năm | Số đã chi | Ghi chú |
|----------------------|---|--------------------------|--------------------|--------------------|---------|
| Huỳnh Đắc Mộng Thảo | Thư ký | 4.000.000 | 48.000.000 | 48.000.000 | |
| Võ Thị Phương Ngân | Kiểm nhiệm KSV Cty TNHH MTV CTĐT Vĩnh Châu | 3.029.000 | 36.348.000 | 36.348.000 | |
| Trần Tuyết Nương | Kiểm nhiệm KSV Cty TNHH MTV CKXD Đô thị Sóc Trăng | 2.000.000 | 24.000.000 | 24.000.000 | |
| Huỳnh Thị Thùy Trang | Kiểm nhiệm PGĐ Cty TNHH MTV CKXD Đô thị Sóc Trăng | 5.000.000 | 60.000.000 | 60.000.000 | |
| Tổng cộng | | 14.029.000 | 168.348.000 | 168.348.000 | |

3. Tiền lương của người điều hành Công ty con:

3.1 Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu:

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|--------------------|--------------|---------------------------|--------------------|-------------------|
| Nguyễn Hồng Việt | Giám đốc | 264.000.000 | 211.200.000 | 52.800.000 |
| Thái Phạm Trúc Mai | Phó Giám đốc | 181.740.000 | 145.392.000 | 36.348.000 |
| Tổng cộng | | 445.740.000 | 356.592.000 | 89.148.000 |

3.2 Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng:

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|---------------|----------|---------------------------|-------------|------------------|
| Hồ Thống Nhất | Chủ tịch | 136.000.000 | 108.800.000 | 27.200.000 |

| Họ và Tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Số đã chi | Còn lại chưa chi |
|------------------|----------------|---------------------------|--------------------|--------------------|
| Trần Văn Công | Giám đốc | 191.394.000 | 153.115.200 | 38.278.800 |
| Lê Văn Truyền | Phó Giám đốc | 150.645.600 | 120.516.480 | 30.129.120 |
| Đặng Thanh Vy | Kế Toán Trưởng | 137.062.800 | 109.650.240 | 27.412.560 |
| Tổng cộng | | 615.102.400 | 492.081.920 | 123.020.480 |

Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người điều hành doanh nghiệp và Thư ký Công ty là:

Tổng quỹ lương và thù lao: **2.873.190.400 đồng**
 Trong đó: + Số đã chi là: 2.496.621.920 đồng
 + Còn lại chưa chi: 376.568.480 đồng.

Lập bảng

lehl

Quách Thị Quý Hiền

Kế toán trưởng

mm

Đặng Hồng Nghi



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đậu Đức Hiền

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký, TCHC

Số: 46 /TT-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v Kế hoạch tiền lương và thù lao của HĐQT và
Ban kiểm soát năm 2022**

Kính gửi: - **Hội đồng quản trị,**
- **Đại hội đồng cổ đông,**
Công ty cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng xây dựng quỹ tiền lương thù lao kế hoạch của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022.

Căn cứ mức chi năm 2021 đã thực hiện.

- Doanh thu kế hoạch năm 2022: 163.675.968.696 đồng

- Lợi nhuận kế hoạch năm 2022: 18.168.032.525 đồng

* **Dự kiến quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát:**

1. Tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát: 702.000.000 đồng.

* Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách:

43.500.000 đồng/tháng X 12 tháng = 522.000.000 đồng

* Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

15.000.000 đồng/tháng X 12 tháng = 180.000.000 đồng

2. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát: 408.000.000 đồng.

* Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị:

8.000.000 đồng/tháng X 03 người X 12 tháng = 288.000.000 đồng

6.000.000 đồng/tháng X 01 người X 12 tháng = 72.000.000 đồng

* Thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

2.000.000 đồng/tháng X 2 người X 12 tháng = 48.000.000 đồng

017742
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
SÓC TRĂNG
G.T. 8

Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT và Ban kiểm soát là: **1.110.000.000** đồng, trong đó quỹ tiền lương là **702.000.000** đồng, thù lao là **408.000.000** đồng.

Kính trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt đề Công ty thực hiện.

Trân trọng kính chào./.

Lập bảng

Kế toán trưởng

TỔNG GIÁM ĐỐC

Chl

ml



Dặng Hồng Nghi

Quách Thị Quý Hiền

Dậu Đức Hiền

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, Thư ký, TCHC *A*



Số: 02/BC.HĐQT-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên tham gia công tác điều hành và 03 thành viên không điều hành.

1. Các cuộc họp và các quyết định của HĐQT trong năm 2021

- HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp (01 cuộc họp ĐHĐCĐ, 04 cuộc họp HĐQT). Ban hành 07 nghị quyết (01 nghị quyết của ĐHĐCĐ, 06 nghị quyết của HĐQT), 09 quyết định, 01 Công văn lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT.

- Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành như sau:

| T | Số Nghị quyết, Quyết định | Thời gian | Nội dung |
|---|------------------------------|------------|---|
| | NGHỊ QUYẾT | | |
| 1 | 01/NQ.HĐQT-CTĐT | 02/04/2021 | Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng Quý I/2021, Phiên họp ngày 02/4/2021: 1. Thông qua các nội dung chương trình và tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. 2. Thống nhất chủ trương miễn nhiệm và bổ nhiệm: - Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, giữ chức danh Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng đối với ông Trần Văn Công. - Bổ nhiệm ông Hồ Thống Nhất – Phó phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, giữ chức danh Chủ |

| | | | |
|---|-------------------|------------|---|
| | | | tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng |
| 2 | 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT | 27/04/2021 | <p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. 2. Thông qua Báo cáo tình hình đầu tư trong năm 2020 và Kế hoạch đầu tư năm 2021 và những năm tiếp theo. 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020. 4. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2020 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và Người điều hành doanh nghiệp. 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021. 6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. 8. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 9. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 10. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 11. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. |
| 3 | 02/NQ.HĐQT-CTĐT | 16/08/2021 | Nghị quyết họp HĐQT Quý II năm 2021: Thông qua việc gia hạn thêm thời gian 02 tháng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đối với ông Đặng Thanh Bình (từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/10/2021). |
| 4 | 03/NQ.HĐQT-CTĐT | 20/10/2021 | Nghị quyết họp HĐQT Quý III năm 2021: Thông qua QC công bố thông tin và bổ nhiệm lại Phó TGD Đặng Thanh Bình. |
| 5 | 04/NQ.HĐQT-CTĐT | 20/10/2021 | Nghị quyết họp HĐQT Quý III năm 2021: Thông qua QC tài chính và QC hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc. |
| 6 | 01/NQ.HĐQT-CTĐT | 19/01/2022 | Nghị quyết họp HĐQT Quý IV năm 2021 về việc bãi nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Đặng Thanh Bình |
| 7 | 02/NQ.HĐQT-CTĐT | 19/01/2022 | Nghị quyết họp HĐQT Quý IV năm 2021 về việc tạm ứng chi trả cổ tức năm 2021 |
| | QUYẾT ĐỊNH | | |
| 1 | 01/QĐ.HĐQT-CTĐT | 14/04/2021 | Quyết định v/v miễn nhiệm chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng đối với ông Trần Văn Công |
| 2 | 02/QĐ.HĐQT-CTĐT | 14/04/2021 | Quyết định v/v bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng đối với ông Hồ Thống Nhất |
| 3 | 03/QĐ.HĐQT-CTĐT | 19/04/2021 | Quyết định v/v thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 |
| 4 | 04/QĐ.HĐQT-CTĐT | 27/04/2021 | Quyết định v/v Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng |
| 5 | 05/QĐ.HĐQT- | 20/10/2021 | Quyết định bổ nhiệm lại Phó TGD Công ty đối với ông Đặng |



| | | | |
|---|-----------------|------------|--|
| | CTĐT | | Thanh Bình |
| 6 | 06/QĐ.HĐQT-CTĐT | 20/10/2021 | Quyết định v/v ban hành Quy chế Công bố thông tin |
| 7 | 07/QĐ.HĐQT-CTĐT | 20/10/2021 | Quyết định v/v ban hành Quy chế Tài chính |
| 8 | 08/QĐ.HĐQT-CTĐT | 20/10/2021 | Quyết định v/v ban hành Quy chế hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc |
| 9 | 01/QĐ.HĐQT-CTĐT | 19/01/2022 | Quyết định v/v bãi nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Đặng Thanh Bình |

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- HĐQT luôn tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các văn bản pháp luật liên quan.

- HĐQT luôn chú trọng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, duy trì và giám sát chặt chẽ hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết mà ĐHCĐ, HĐQT cùng các mục tiêu chiến lược đã đặt ra.

- HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ tạo mọi điều kiện để Tổng Giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. Luôn cùng Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong từng hoạt động, bám sát kế hoạch, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Trong tháng 6/2021 Chủ tịch HĐQT đi thực tế đến tất cả các đơn vị trực thuộc Công ty để giám sát kiểm tra tình hình hoạt động của các đơn vị, xem xét những thuận lợi khó khăn, đời sống CB.CNV, qua đó tháo gỡ khó khăn vướng mắc và xử lý các đề xuất kiến nghị của các đơn vị. Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp quan trọng của Công ty và có ý kiến chỉ đạo, đôn đốc nhắc nhở Ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD nhất là trong tình hình khó khăn do dịch bệnh Covid-19; đưa ra các biện pháp để tháo gỡ khó khăn cho Công ty, có chủ trương và đề ra các giải pháp để Ban điều hành nghiên cứu thực hiện.

- Thành viên HĐQT điều hành luôn trực tiếp tham dự các cuộc họp sơ và tổng kết tháng, quý, năm để đưa ra các chỉ đạo và định hướng cho Công ty.

- Ngoài ra, HĐQT còn phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát giám sát Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính doanh nghiệp.

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 và một số thành viên HĐQT ở xa nên việc tổ chức họp HĐQT đa số là họp trực tuyến, không thuận tiện cho việc tổ chức họp trực tiếp và dự đầy đủ, phải ủy quyền lại cũng là nguyên nhân khách quan.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

3.1 Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT: 1.290.000.000 đồng.

- Tiền lương của thành viên HĐQT điều hành: 930.000.000 đồng.

DVT: đồng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Mức tiền lương |
|-----|-----------|---------|----------------|
|-----|-----------|---------|----------------|

| | | | |
|---|------------------|-----------------|--------------------|
| | | | (đồng/năm) |
| 1 | Lâm Hữu Tùng | Chủ tịch HĐQT | 522.000.000 |
| 2 | Nguyễn Đức Khôi | Thành viên HĐQT | 408.000.000 |
| | Tổng cộng | | 930.000.000 |

- Thù lao của thành viên HĐQT: 360.000.000 đồng.

DVT: đồng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng/tháng) | Tổng cộng |
|-----|------------------|-----------------|-----------------------------|--------------------|
| 1 | Nguyễn Đức Khôi | Thành viên HĐQT | 6.000.000 | 72.000.000 |
| 2 | Trần Quốc Sở | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 |
| 3 | Đào Mạnh Hùng | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 |
| 4 | Lê Thị Hòa | Thành viên HĐQT | 8.000.000 | 96.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 360.000.000 |

3.2 Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

Tiền thưởng của thành viên HĐQT: 172.300.000 đồng.

DVT: đồng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Mức tiền thưởng (đồng/năm) |
|-----|------------------|-----------------|-------------------------------|
| 1 | Lâm Hữu Tùng | Chủ tịch HĐQT | 81.836.000 |
| 2 | Nguyễn Đức Khôi | Thành viên HĐQT | 45.464.000 |
| 3 | Trần Quốc Sở | Thành viên HĐQT | 15.000.000 |
| 4 | Đào Mạnh Hùng | Thành viên HĐQT | 15.000.000 |
| 5 | Lê Thị Hòa | Thành viên HĐQT | 15.000.000 |
| | Tổng cộng | | 172.300.000 |

4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó

Năm 2021 Công ty không có giao dịch.

5. Hoạt động giám sát và đánh giá của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- HĐQT luôn theo dõi, chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT giao một cách nghiêm túc theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn quy định.

- Chỉ đạo và hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. Căn cứ tình hình thực tế, những thuận lợi và khó khăn của Công ty trong hoạt động SXKD, HĐQT đã xem xét và có giải pháp xử lý kịp thời, tháo gỡ khó khăn để Tổng Giám đốc và Ban điều hành điều hành hoạt động được thuận lợi.

- Xem xét các báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, quý, năm. Giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty.

- HĐQT ghi nhận sự nỗ lực trong quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành, năm 2021 là năm đầu tiên lĩnh vực công ích của thành phố Sóc Trăng được chủ đầu tư thực hiện theo phương thức đấu thầu, thay cho hình thức đặt hàng và Công ty phải tham gia đấu thầu cạnh tranh. Đặc biệt năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng đến các hoạt động KDDV, do thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế đi lại nên không thực hiện được dịch vụ ở một số khu vực vùng đỏ/khu vực cách ly; Gặp khó khăn trong việc tìm kiếm công trình, di chuyển qua lại các chốt kiểm soát bị hạn chế, không thể tiếp xúc với các Chủ đầu tư, khách hàng; Giá cả nguyên, nhiên, vật liệu tăng cao; Lao động bị F0, F1 nên phải nghỉ, không làm việc, phải cách ly chữa trị; Chi phí phát sinh trong công tác phòng chống dịch... đã ảnh hưởng đến mọi hoạt động SXKD của Công ty. Tuy doanh thu không đạt như dự kiến nhưng lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông đều vượt kế hoạch đề ra. Tổng Giám đốc và Ban điều hành cần năng động, sáng tạo, đoàn kết và nỗ lực hơn nữa, khai thác đầu tư, tìm kiếm thêm các nguồn kinh doanh khác để tăng doanh thu cho Công ty và thu nhập cho người lao động.

- Trong quá trình hoạt động Ban điều hành đã luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của TGD và bộ máy giúp việc, Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Thực hiện việc chốt danh sách và chi trả cổ tức cho các Cổ đông đúng thời gian, theo số cổ phần tham gia.

- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và công tác chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động; động viên, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển Công ty.



6. Kết quả việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021

6.1 Về kết quả sản xuất kinh doanh

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 giao, kết quả đạt được như sau:

- Doanh thu: 150.787.329.010 đồng, đạt 92,60% kế hoạch.
- Lợi nhuận: 18.149.660.389 đồng, vượt 11,5% kế hoạch.
- Nộp ngân sách: 18.383.949.946 đồng, vượt 8,6% kế hoạch.
- Thu nhập bình quân: 7.665.755 đồng/người/tháng, vượt 7,5% kế hoạch.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 12%, vượt 1% so với kế hoạch là 11%.

6.2 Về hoạt động đầu tư

a) Nhóm dự án do Công ty làm chủ đầu tư, có sự tham gia của Ngân sách nhà nước:

- Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

- Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.
- Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

b) Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

- Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường (giai đoạn 2).
- Dự án đầu tư xử lý Chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).
- Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.
- Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

Kết quả đã thực hiện và chưa thực hiện, những thuận lợi và khó khăn vướng mắc trong thực hiện các dự án đã được Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng trình bày tại Báo cáo số 16/BC-CTĐT, ngày 10/3/2022.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

Năm 2022 Công ty vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn về dịch bệnh Covid-19, tình hình chính trị thế giới bất ổn khiến giá xăng dầu, giá vàng và nhiều nguồn nguyên nhiên vật liệu tăng cao đột biến ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty và đời sống NLĐ. Bên cạnh đó dịch bệnh Covid-19 tiếp tục lan rộng, diễn biến khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tiếp thị, đấu thầu, thi công, tìm kiếm công trình và việc đầu tư các dự án cũng sẽ hết sức khó khăn... đây là những trở ngại, thách thức rất lớn đối với Công ty. Công ty cần tập trung trí tuệ và sức lực, đẩy lùi khó khăn, nắm bắt cơ hội, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển bền vững.

Đề đảm bảo Công ty hoạt động ổn định, bền vững và phát triển, HĐQT hoạch định kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu: 163.675.968.696 đồng.
- Lợi nhuận: 18.168.032.525 đồng.
- Nộp ngân sách: 16.439.812.045 đồng.
- Thu nhập bình quân: 8.038.942 đồng/người/tháng.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 12%.

2. Về thực hiện các dự án đầu tư:

Năm 2022 thực hiện tốt các dự án đang thực hiện, đề đưa vào khai thác, góp phần tăng doanh thu, Công ty tiếp tục triển khai các dự án đã đề ra trong năm 2021 và tiếp tục nghiên cứu thực hiện mới các dự án phù hợp ngành nghề Công ty, để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động và mở rộng thị trường, ngành nghề sản xuất kinh doanh.

4. Xây dựng, triển khai thực hiện phương án khoán lương trên sản phẩm cho các đơn vị trực thuộc, nhằm tăng tính chủ động, nâng cao hiệu quả năng suất lao động và thu nhập, cải thiện đời sống CB.VC – NLĐ.

5. Có kế hoạch chuẩn bị cho công tác nhân sự của HĐQT nhiệm kỳ 2 (2023-2027). Xây dựng kế hoạch SXKD 05 năm (2023-2027) và báo cáo tổng kết kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 05 năm (2018-2022). Quy hoạch, đào tạo cán bộ chủ chốt kế thừa; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công nhân viên lành nghề, có trình độ, năng lực, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong lao động. Rà soát, xác định lại số lượng nhân sự Trường, phó các đơn vị trực thuộc; định biên nhân sự, có sự điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

6. Rà soát lại các Nội quy, Quy chế, quy định của Công ty, cơ chế chính sách đối với Công ty, chính quyền địa phương để sửa đổi bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế, hoạt động SXKD của Công ty.

7. Nghiên cứu giải pháp phát huy sáng kiến và có chính sách khuyến khích những sáng kiến, cải tiến có giá trị thực tiễn cao; Duy trì và thực hiện tốt các hoạt động theo các tiêu chuẩn ISO đã xây dựng (ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018); Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động SXKD và điều hành hoạt động SXKD, đảm bảo thông tin được xử lý kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả.

8. Tăng cường công tác ngoại giao, phối hợp chặt chẽ và tạo quan hệ tốt với các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn hoạt động và các địa bàn tiềm năng để mở rộng thị trường.

9. Nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách về phòng, chống dịch Covid-19 của Đảng, Nhà nước để phối hợp thực hiện trong hoạt động sản xuất kinh

doanh. Thường xuyên tuyên truyền, vận động CB.VC-NLĐ nâng cao ý thức tự bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng; hạn chế tụ tập đông người.

10. Tiếp nhận bàn giao, chuẩn bị, bố trí nhân sự vận hành Nhà máy XLNT giai đoạn 2. Thực hiện tốt công tác quản lý vận hành 2 Nhà máy.

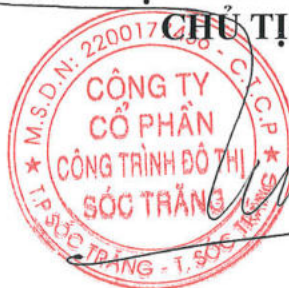
Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến Quý cổ đông, Nhà đầu tư, Quý khách hàng, tập thể CB.VC-NLĐ Công ty đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong những năm qua. Kính chúc quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Lưu VT, T.ký Cty/đ

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Hữu Cường



Sóc Trăng, ngày 15 tháng 03 năm 2022

Số: 01/BC.BKS-CTĐT



BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/04/2021.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Trong năm 2021, ĐHĐCĐ đã thông qua 1 Nghị quyết, HĐQT ban hành 06 Nghị quyết và 09 Quyết định về các nội dung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021; miễn nhiệm, bổ nhiệm một số chức danh; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế Công bố thông tin, Quy chế tài chính và Quy chế hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.

-Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

-Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

-Giám sát việc thực hiện công tác đầu tư của các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư trong năm 2021.

- Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2021, Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên đã thực hiện các công tác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban Kiểm soát cũng thường xuyên thảo luận, lấy ý kiến và thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao.

- Trong phạm vi công việc được phân công, các thành viên triển khai thực hiện nhiệm vụ, các công việc theo định hướng trong các cuộc họp của Ban Kiểm soát.

- Đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, quản lý rủi ro.

Nhìn chung năm 2021, Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Trong năm qua, Ban Kiểm soát, HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông vẫn luôn duy trì được mối quan hệ phối hợp hoạt động tốt. Ban Kiểm soát đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và của cổ đông.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận trong Công ty luôn tạo điều kiện và phối hợp với Ban Kiểm soát trong các mặt hoạt động.

4. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát

a. Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát:

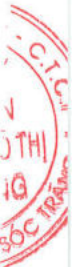
- Tiền lương và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát: 225.464.000 đồng

DVT: đồng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Mức tiền lương (đồng/năm) | Mức tiền thưởng (đồng/năm) |
|-----|--------------------|----------------------|---------------------------|----------------------------|
| 1 | Võ Thị Phương Ngân | Trưởng Ban Kiểm soát | 180.000.000 | 45.464.000 |
| | Tổng cộng | | 180.000.000 | 45.464.000 |

- Thù lao kiêm nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát: 48.000.000 đồng

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Mức thù lao (đồng/tháng) | Tổng cộng |
|-----|------------------|----------------|--------------------------|------------|
| 1 | Huỳnh Thùy Trang | Thành viên BKS | 2.000.000 | 24.000.000 |



| | | | | |
|---|------------------|----------------|-----------|-------------------|
| 2 | Trần Tuyết Nương | Thành viên BKS | 2.000.000 | 24.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 48.000.000 |

b. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không phát sinh chi phí hoạt động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hiện có 5 thành viên, cơ cấu tổ chức và phân công, phân nhiệm đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, một số công việc phát sinh khác trong quá trình hoạt động do không tổ chức họp được vì giới hạn về thời gian cũng như hạn chế họp tập trung do dịch Covid thì đã lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 06 Nghị quyết và 09 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định thông qua tại phiên họp đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự và đã phản ánh được định hướng, chiến lược, giải pháp kinh doanh của công ty phù hợp với chủ trương chung của Nhà nước và bối cảnh thị trường.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

b. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định, quy chế quản lý của công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

Duy trì họp báo hàng tuần, họp sơ kết hàng tháng với sự tham gia của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc công ty con và trưởng các đơn vị trực thuộc để đánh giá toàn bộ hoạt động của tuần trước, tháng trước, triển khai công việc của tuần tiếp theo và lắng nghe, tiếp thu ý kiến chỉ đạo, đóng góp từ Chủ tịch HĐQT cũng như các khó khăn vướng mắc từ các đơn vị từ đó đưa ra phương án xử lý phù hợp.

Tuy tình hình dịch Covid – 19 bùng phát và diễn biến phức tạp nhưng dưới sự quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và sự quyết tâm đồng lòng của toàn thể CB-NLĐ công ty, tình hình kinh doanh năm 2021 đạt được những kết quả tốt, chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều tăng so với năm 2020, thu nhập người lao động luôn ổn định trong mùa dịch.

2. Thảm định Báo cáo tài chính năm 2021

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ là tổ chức kiểm toán được Bộ Tài Chính chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ Tài chính.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty: Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ kiểm toán.

- Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2021:

ĐVT: đồng

| CHỈ TIÊU | NĂM 2021 | NĂM 2020 | TH 2021/2020 |
|-------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| 1. Tổng doanh thu và thu nhập | 150.787.329.010 | 154.686.722.587 | 97,5% |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | 18.149.660.389 | 15.546.321.957 | 116,7% |
| 6. Lợi nhuận sau thuế | 15.801.595.435 | 14.405.136.589 | 109,7% |

3. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính của Công ty

| Chỉ tiêu | Đvt | 2020 | 2021 |
|---|------|---------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | Lần | 1,13 | 1,12 |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | Lần | 0,87 | 0,86 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Tỷ số Nợ/Tổng tài sản | % | 67,81% | 65,12% |
| + Tỷ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 210,70% | 186,70% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho | Vòng | - | - |
| + Vòng quay tổng tài sản | Vòng | 0,72 | 0,68 |

| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
|---|---|--------|--------|
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần | % | 9,36% | 10,78% |
| + Tỷ suất LNST/ Vốn CSH bình quân | % | 21,18% | 21,75% |
| + Tỷ suất LNST/Tổng TS bình quân | % | 6,75% | 7,29% |
| + Tỷ suất LN từ HĐKD/Doanh thu thuần | % | 10,26% | 12,46% |

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Các hệ số thanh toán của Công ty giảm không đáng kể so với năm 2020, nhìn chung Công ty vẫn giữ được khả năng chi trả các khoản nợ của mình, song song đó Công ty cần phải thường xuyên chú ý theo dõi, dự phòng những biện pháp phòng tránh rủi ro tài chính để đảm bảo khả năng thanh toán, tránh làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty năm nay có xu hướng giảm so với năm 2020. Nguyên nhân là do nợ phải trả của Công ty giảm 8 tỷ đồng so với năm 2020, cụ thể là giảm bớt nợ vay. Nhìn chung, Công ty đã thực hiện tốt công tác tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh khi sử dụng vốn tự có và vốn vay hiệu quả giúp doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng qua từng năm.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay tổng tài sản của Công ty có sự giảm nhẹ từ mức 0,72 vòng trong năm 2020 xuống 0,68 vòng trong năm 2021. Nguyên nhân là do doanh thu của công ty giảm so với năm 2020, cho thấy việc sử dụng tài sản của công ty vào các hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2021 đều tăng trong hoàn cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Sự tăng trưởng này nhờ vào hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 có sự thăng tiến vượt bậc, mặc dù doanh thu giảm nhưng lợi nhuận sau thuế lại tăng 9,7% so với năm trước. Ngoài ra, Công ty còn tiết giảm chi phí lãi vay và các chi phí khác nhằm tối ưu hóa chi phí cho doanh nghiệp.

4. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021

4.1 Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

DVT: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | TH/KH |
|-----|----------------------------|---------------|----------------|-------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập | 162.836 | 150.787 | 92,6% |

| | | | | |
|---|------------------------------------|-----------|-----------|--------|
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 16.284 | 18.150 | 111,5% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 13.841 | 15.802 | 114,2% |
| 4 | Tỷ lệ chi trả cổ tức (%) | 11 | 12 | 109,1% |
| 5 | Thu nhập bình quân (đ/tháng/người) | 7.130.000 | 7.665.755 | 107,5% |
| 6 | Nộp ngân sách | 16.927 | 18.384 | 108,6% |

Như vậy, chỉ tiêu doanh thu trong năm chỉ đạt 92,6% so với kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua. Nguyên nhân chủ yếu là do Công ty chịu ảnh hưởng từ việc đấu thầu công trình không đạt kế hoạch và hạn chế hoạt động trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tuy rằng, hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 không thật sự thành công, nhưng vẫn đáp ứng được mức tăng trưởng kỳ vọng và lợi nhuận sau thuế tăng 14,2% so với kế hoạch đề ra. Đây là một điểm sáng rất đáng khích lệ, chứng minh sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo cùng tập thể CB-CNV toàn Công ty, luôn duy trì tốt và ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh song song với công tác phòng chống dịch Covid – 19.

4.2 Thực hiện các nội dung khác:

Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng được Công ty thực hiện đúng quy định:

- Thực hiện chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021
- Triển khai thực hiện các dự án trong Kế hoạch đầu tư năm 2021, tuy nhiên tình hình thực hiện các dự án còn chậm do một số dự án chưa được sự chấp thuận đầu tư của UBND tỉnh và tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án.
- Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc công ty con năm 2021.
- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021.
- Sửa đổi và ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Năm 2021 Công ty không phát sinh giao dịch.

III. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Kiến nghị Ban Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục liên hệ, làm việc với UBND tỉnh, UBND thành phố, các Sở, ban, ngành để sớm bổ sung và quyết toán các nguồn kinh phí hoạt động mà công ty chưa được thanh toán, giúp tháo gỡ khó khăn về tài chính cho Công ty.

- Liên hệ, làm việc với UBND tỉnh, các ngành chức năng có liên quan để xin chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý chất thải rắn TP Sóc Trăng và Dự án Trạm trung chuyển rác Thành phố Sóc Trăng, sớm triển khai thực hiện dự án trong thời gian gần nhất, giúp công tác vận chuyển và xử lý rác thải thuận lợi hơn, đảm bảo vệ sinh môi trường, giảm thiểu ô nhiễm.

- Kiến nghị Ban Tổng Giám đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án trả lương bằng hình thức khoán lương theo sản phẩm và sớm triển khai thực hiện trong năm 2022.

- Kiến nghị các đơn vị bám sát các quy chế và quy trình trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được tuân thủ tốt.

- Rà soát và kiện toàn bộ máy quản lý, sắp xếp lao động hợp lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tăng thu nhập cho người lao động.

IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính cùng với việc kiểm tra tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán và công tác khác theo chức năng, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Thành viên BKS;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

7


Võ Thị Phương Ngân

3-C
N
THI
Q
SC 1988

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng. Đây cũng là đơn vị kiểm toán đã có kinh nghiệm kiểm toán các doanh nghiệp cùng ngành và đã thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty 4 năm 2018, 2019, 2020 và 2021 đội ngũ kiểm toán có trình độ cao, có sự hiểu biết và nắm bắt nhất định tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Phương Ngân

TỜ TRÌNH
V/v Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: - **Hội đồng quản trị.**
- **Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Để mở rộng phạm vi hoạt động, ngành nghề kinh doanh của Công ty, nhằm tăng trưởng lợi nhuận, đáp ứng kỳ vọng của Cổ đông và các Nhà đầu tư. Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty bao gồm:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành |
|-----|--------------------------------|----------|
| 01 | Thu gom rác thải không độc hại | 3811 |
| 02 | Thu gom rác thải độc hại | 3812 |

2. Kính trình HĐQT trình ĐHĐCĐ:

- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và việc sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh được bổ sung.

- ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Công ty chủ trì tổ chức triển khai, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan và phát sinh (nếu có) để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

- Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện, ký ban hành bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp quy định của pháp luật.

Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Trân trọng kính trình

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VP

TỔNG GIÁM ĐỐC



Dấu Đức Hiền



Số: 01/TT.HĐQT-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.

Để đảm bảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng phù hợp với Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/3/2022 và nhu cầu, phạm vi hoạt động của Công ty. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi bổ sung của Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã được kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, được đăng tải tại website Công ty: www.ctdtst.vn/quan-he-co-dong.

Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.



Lâm Hữu Cường





**CTY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH
ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

**CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2022**
(Kèm theo Tờ trình số 01/TT.HDQT-CTĐT ngày 10/3/2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
 - Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
 - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.
- Để đảm bảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/3/2022 và nhu cầu, phạm vi hoạt động của Công ty. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tổng hợp các điểm cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty như sau:

| Số TT | Điều lệ cũ | Điều lệ mới | Ghi chú |
|-------|---|--|---|
| 1 | Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: | Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: - Số thứ tự 53 trong biểu bảng: <u>Thu gom rác thải không độc hại (mã ngành 3811)</u> . - Số thứ tự 54 trong biểu bảng: <u>Thu gom rác thải độc hại (mã ngành 3812)</u> . | Sđbs Khoản 1 Điều 4 (Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh) |
| | Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 8. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại | Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 8. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại | Sđbs Khoản 8 Điều 20 (để thực hiện trong trường |

| | | | |
|---|---|---|--|
| 2 | <p>hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> | <p>hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, <u>hoặc kết hợp trực tiếp với trực tuyến</u>, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> | <p><i>hợp dịch bệnh, bất khả kháng không thể tổ chức trực tiếp)</i></p> |
| 3 | <p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và <u>các</u> khoản 3, 4, và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p><i>Sđbs Khoản 1 và 2 Điều 21 (Sửa đổi, bổ sung theo quy định Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15)</i></p> |
| 4 | <p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> | <p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện <u>điện tử hoặc phương thức khác đảm bảo đến được Công ty (người được phân công phụ trách tiếp nhận)</u>.</p> | <p><i>Sđbs Điểm e, Khoản 9 Điều 30 (mở rộng phạm vi gửi Phiếu biểu quyết theo quy định Luật DN)</i></p> |

* Ghi chú: Các từ gạch dưới và in nghiêng là được bổ sung thêm.



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 3 năm 2022

CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022
(Kèm theo Tờ trình số 02/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.

Để đảm bảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/3/2022 và nhu cầu, thực tế áp dụng tại Công ty. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tổng hợp các điểm cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

| Số TT | Quy chế cũ | Quy chế mới | Ghi chú |
|-------|---|---|---|
| 1 | Chương 2 – Đại hội đồng cổ đông Mục 2. Quy định về trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua (trang 18) 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và | Chương 2 – Đại hội đồng cổ đông Mục 2. Quy định về trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua (trang 18) 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ | Sdbs Khoản 1 và 2 Điều 21 (Sửa đổi, bổ sung theo quy định Khoản 5 |

| | | | |
|---|---|--|---|
| | <p>6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và <u>các</u> khoản 3, 4, và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p><i>Điều 7 Luật số 03/2022/QH15)</i></p> |
| 2 | <p>Điều 61. Cách thức biểu quyết (trang 34)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> | <p>Điều 61. Cách thức biểu quyết (trang 34)</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện <u>điện tử hoặc phương thức khác đảm bảo đến được Công ty (người được phân công phụ trách tiếp nhận).</u></p> | <p><i>Sđbs Điểm e, Khoản 1 Điều 61 (mở rộng phạm vi gửi Phiếu biểu quyết theo quy định Luật DN)</i></p> |

* Ghi chú: Các từ gạch dưới và in nghiêng là được bổ sung thêm.

Số: 03/TT.HĐQT-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.

Để đảm bảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/3/2022 và nhu cầu, thực tế áp dụng tại Công ty. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi bổ sung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đã được kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, được đăng tải tại website Công ty: www.ctdst.vn/quan-he-co-dong.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,



Lâm Hữu Cường



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH
ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**
(Kèm theo Tờ trình số 03/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
 - Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
 - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
 - Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021;
 - Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng sửa đổi bổ sung thông qua ngày 27/4/2021.
- Để đảm bảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp được sửa đổi bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/3/2022 và nhu cầu, thực tế áp dụng tại Công ty. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tổng hợp các điểm cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT như sau:

| Số TT | Quy chế cũ | Quy chế mới | Ghi chú |
|-------|---|---|-------------|
| 1 | Điều 14. Phân cấp trách nhiệm đối với một số công việc quan trọng 4. Công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương: c) Tổng Giám đốc quyết định: - Phê duyệt chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc phù hợp với phương án tổ chức quản lý, kinh doanh của Công ty. | Điều 14. Phân cấp trách nhiệm đối với một số công việc quan trọng 4. Công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương: c) Tổng Giám đốc quyết định: - Phê duyệt chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc phù hợp với phương án tổ chức quản lý, kinh doanh của Công ty. | Sđbs Điểm c |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | <p>- Tổng Giám đốc báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi thực hiện các nội dung sau: + Phương án tổ chức và điều hành của các đơn vị trực thuộc. Phương án thành lập, tách nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc. + Định mức lao động đơn vị trực thuộc. + Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; quyết định lương và các lợi ích khác đối với Trường, phó các đơn vị trực thuộc Công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc công ty con (sau khi thông qua và được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản trị). Được quyết định đối với các chức danh từ Trường các tổ, đội trở xuống.</p> | <p>- Tổng Giám đốc báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi thực hiện các nội dung sau: + Phương án tổ chức và điều hành của các đơn vị trực thuộc. Phương án thành lập, tách nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc. + Định mức lao động đơn vị trực thuộc. + Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; quyết định lương và các lợi ích khác đối với Trường, phó các đơn vị trực thuộc Công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc, <u>Kiểm soát viên, Kế toán trưởng</u> công ty con (sau khi thông qua và được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản trị). Được quyết định đối với các chức danh từ Trường các tổ, đội trở xuống.</p> | <p><i>Khoản 4 Điều 14 (bổ sung đối tượng thuộc thẩm quyền TGD theo quy định của Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm và bãi nhiệm cán bộ lãnh đạo)</i></p> |
| 2 | <p>Điều 18. Cuộc họp Hội đồng quản trị 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 13 Điều này. Ủy quyền này cần lưu ý các vấn đề sau: - Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp, nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; - Giấy ủy quyền cho người khác dự họp phải gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, chậm nhất 1 giờ trước giờ họp, có thể gửi bằng thư, fax, email và phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền và CMND của người được ủy quyền cho Chủ tọa cuộc họp. Giấy ủy quyền phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, CMND của người ủy quyền và người được ủy quyền, nội dung và phạm vi ủy quyền, thời gian hiệu lực của ủy quyền. Người ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về các công việc của người được ủy quyền thực hiện theo ủy quyền tại cuộc họp Hội đồng quản trị; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> | <p>Điều 18. Cuộc họp Hội đồng quản trị 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 13 Điều này. Ủy quyền này cần lưu ý các vấn đề sau: - Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp, nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; - Giấy ủy quyền cho người khác dự họp phải gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, chậm nhất 1 giờ trước giờ họp, có thể gửi bằng thư, fax, email, <u>hoặc phương tiện điện tử, hay phương thức khác đảm bảo đến được Công ty (Chủ tịch HĐQT/người được phân công phụ trách tiếp nhận)</u> và phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền và CMND của người được ủy quyền cho Chủ tọa cuộc họp <u>hoặc chứng minh được bản chính giấy ủy quyền với Chủ tọa qua các phương tiện điện tử, sau đó gửi bản chính cho Chủ tịch HĐQT/người được phân công phụ trách tiếp nhận chậm nhất trong vòng 07 ngày</u>. Giấy ủy quyền phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, CMND của người ủy quyền và người được ủy quyền, nội dung và phạm vi ủy quyền, thời gian hiệu lực của ủy quyền. Người ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về các công việc của người được ủy quyền thực hiện theo ủy quyền tại cuộc họp Hội đồng quản trị; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> | <p><i>Sđbs Điểm b, Khoản 9 Điều 18 (quy định lại và mở rộng phạm vi gửi Giấy ủy quyền để linh hoạt hơn)</i></p> |

| | | |
|---|---|--|
| <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành khi được đa số (trên 50%) thành viên (kể cả đại diện theo ủy quyền) dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị ý kiến cá nhân những vấn đề chưa nhất trí. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị được quản lý, lưu giữ như biên bản họp Hội đồng quản trị. Khi biểu quyết những vấn đề có liên quan đến những hợp đồng kinh tế, dân sự mà thành viên Hội đồng quản trị dự họp là bên ký kết hợp đồng hoặc có người có liên quan là một bên ký kết thì họ không được biểu quyết và không tính vào số đại biểu có mặt khi biểu quyết để tính tỷ lệ.</p> <p>15. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty.</p> <p>Ý kiến phản hồi bằng văn bản hoặc fax, email của các thành viên được gửi cho bộ phận thư ký Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày kể từ ngày nhận được tài liệu. Nếu sau thời hạn yêu cầu trả lời, thành viên Hội đồng quản trị không trả lời xem như thành viên Hội đồng</p> | <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện <u>điện tử hoặc phương thức khác đảm bảo đến được Công ty (người được phân công phụ trách tiếp nhận)</u>.</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành khi được đa số (trên 50%) thành viên (kể cả đại diện theo ủy quyền) dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị ý kiến cá nhân những vấn đề chưa nhất trí. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị được quản lý, lưu giữ như biên bản họp Hội đồng quản trị. Khi biểu quyết những vấn đề có liên quan đến những hợp đồng kinh tế, dân sự mà thành viên Hội đồng quản trị dự họp là bên ký kết hợp đồng hoặc có người có liên quan là một bên ký kết thì họ không được biểu quyết và không tính vào số đại biểu có mặt khi biểu quyết để tính tỷ lệ.</p> <p>15. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty.</p> <p>Ý kiến phản hồi bằng văn bản của các thành viên <u>có thể gửi bằng thư, fax, email hoặc phương tiện điện tử hay phương thức khác đảm bảo đến được Công ty</u>, được gửi cho bộ phận thư ký Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày kể từ ngày nhận được tài liệu <u>(trường hợp phải</u></p> | <p><i>Sđbs Điểm e, Khoản 9 Điều 18 (mở rộng phạm vi gửi Phiếu biểu quyết theo quy định Luật DN)</i></p> <p><i>Sửa đổi Khoản 14 Điều 18 (do trùng với Khoản 9 Điều 18 đã quy định và quy định của QC cũ cũng chưa sát với Điều lệ và Luật DN)</i></p> <p><i>Sđbs Khoản 15 Điều 18 (mở rộng phạm vi phản hồi và xử lý đối với tình huống cấp</i></p> |
|---|---|--|

| | | | |
|--|---|--|--|
| | <p>quản trị đó đồng ý. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.</p> | <p><u>lấy ý kiến gấp, thời gian phản hồi ý kiến sẽ được ghi trong văn bản lấy ý kiến</u>). Nếu sau thời hạn yêu cầu trả lời, thành viên Hội đồng quản trị không trả lời xem như thành viên Hội đồng quản trị đó đồng ý. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.</p> | <p><i>bách, cần thiết khi lấy ý kiến bằng văn bản)</i></p> |
|--|---|--|--|

* *Ghi chú:* Các từ gạch dưới và in nghiêng là được bổ sung thêm.



Số: **BB.ĐHĐCĐ-CTĐT**

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

PHẦN I: KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thời gian: Lúc 7 giờ 30 phút, thứ sáu, ngày 17 tháng 6 năm 2022.

2. Địa điểm: Tại Hội trường, trụ sở chính Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Số 422 Quốc lộ 1A, Khóm 5, Phường 2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng. Mã số doanh nghiệp 2200177456.

3. Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự:

** Đại biểu khách mời gồm có:*

-

-

-

** Về phía Công ty có:*

-

-

-

Và Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1., Trưởng ban;

2., Thành viên;

3., Thành viên;

4., Thành viên;

5., Thành viên.

Bà - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, cụ thể:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: Toàn bộ cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Chi nhánh tại TP.

Hồ Chí Minh chốt ngày là cổ đông, tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết là 5.600.000 cổ phần.

- Đến 8 giờ 00 phút ngày 17/6/2022, tổng số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là đại biểu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

5. Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

a) Chủ tọa giới thiệu Đoàn Chủ tọa gồm:

.....
.....
.....
.....
.....

Đại hội thống nhất thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là ...%.

b) Chủ tọa cử Ban Thư ký gồm:

| | | |
|---------|-------|------------|
| 1. | | Trưởng ban |
| 2. | | Thành viên |

c) Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu gồm:

| | | |
|---------|-------|------------|
| 1. | | Trưởng ban |
| 2. | | Thành viên |
| 3. | | Thành viên |
| 4. | | Thành viên |
| 5. | | Thành viên |

Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là ...%.

6. Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội

- Ông –, trình bày Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội.



- Đại hội thống nhất thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là ...%.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày lần lượt các nội dung Báo cáo và Tờ trình:

1. Bà –, trình bày Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Ông trình bày Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022.

3. Bà –, trình bày Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021.

4. Bà –, trình bày Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022.

5. Ông – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

6. Bà – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

7. Bà – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

8. Bà – trình bày Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

9. Bà – trình bày Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

10. Bà – trình bày Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

11. Bà – trình bày Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

.....

.....

.....

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

- Ông – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Điều 9 của Quy chế tổ chức Đại hội và hướng dẫn Đại hội cách biểu quyết.

177456
CÔNG TY
PHÂN
HÀNH ĐC
TRẦN
NG - T. S

- Ông – Thành viên HĐQT thông qua 11 nội dung đề Đại hội biểu quyết.

- Ông – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả 11 nội dung vừa biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

.....
.....
.....

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Bà thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

2. Bà thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.



PHẦN VI: TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu tổng kết, bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Biên bản được lập xong lúc phút, ngày 17/6/2022./.

TM. BAN THƯ KÝ

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

.....

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, số 01/QC.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17/6/2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, số 03/BB.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17/6/2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (đồng) |
|-----|---|-----------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập | 150.787.329.010 |
| 2 | Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác | 132.637.668.621 |
| 3 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 18.255.621.048 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 18.149.660.389 |
| 5 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 2.348.064.954 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 15.801.595.435 |

2. Chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022:

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (đồng) |
|-----|----------|----------------|
|-----|----------|----------------|

| | | |
|---|--|-----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 163.675.968.696 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 18.168.032.525 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 15.624.507.971 |
| 4 | Trích lập các quỹ | 5.728.331.177 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế) | 781.225.399 |
| | - Quỹ dự phòng rủi ro (5% lợi nhuận sau thuế) | 781.225.399 |
| | - Quỹ thưởng Ban điều hành (3,5% lợi nhuận sau thuế) | 624.980.319 |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 3.540.900.000 |
| 5 | Chia cổ tức | 6.720.000.000 |
| 6 | Tỷ lệ chi trả cổ tức (%) | 12 |
| 7 | Tổng số lao động (người) | 370 |
| 8 | Lương bình quân (đồng/người/tháng) | 6.380.000 |

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021 và Phương hướng đầu tư năm 2022.

Công ty tiếp tục thực hiện các dự án còn dở dang của năm 2021 bao gồm:

1. Nhóm dự án do Công ty làm chủ đầu tư, có sự tham gia của Ngân sách nhà nước:

- a) Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại thành phố Sóc Trăng.
- b) Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- c) Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

d) Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

e) Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân hữu cơ.

2. Nhóm dự án do Công ty tự đầu tư để mở rộng SXKD:

a) Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường (giai đoạn 2).

b) Dự án đầu tư xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

c) Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

d) Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chỉ đạo Công ty tiếp tục thực hiện các dự án còn dở dang của năm 2021. Tổ chức phê duyệt từng dự án theo thẩm quyền và quyết định điều chỉnh một số nội dung theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

2001
CỘNG
HÒA
NGHĨA
SÓC
TRĂNG

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 như sau:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 theo Báo cáo số 4.0084/22/TC-AC ngày 10/3/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ.

2. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021:

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 15.801.595.435 đồng, được phân phối như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (đồng) |
|-----|---|-----------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối | 15.801.595.435 |
| 2 | Đề nghị trích lập các quỹ | 6.645.215.384 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế) | 790.079.772 |
| | - Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế) | 790.079.772 |
| | - Quỹ thưởng Ban điều hành (3,5% LN sau thuế) | 553.055.840 |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 4.512.000.000 |
| 3 | Tỷ lệ chi trả cổ tức (12%) | 6.720.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 2.436.380.051 |

DHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, xác định thời điểm và thủ tục chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền cho cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021; và Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Thực hiện tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát là 702.000.000 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (không chuyên trách) là 408.000.000 đồng.

2. Thực hiện tiền lương, thù lao của Người điều hành doanh nghiệp năm 2021:

- Tổng quỹ tiền lương của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu và Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng là 2.704.842.400 đồng.

- Thù lao của Thư ký Công ty, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc (kiêm nhiệm) Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu và Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng là 168.348.000 đồng.

3. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát là 702.000.000 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (không chuyên trách) là 408.000.000 đồng.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

Điều 6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

ĐHĐCĐ quyết định việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo đề nghị của Trưởng ban kiểm soát, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng theo quy định của pháp luật và giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ.

- Mã số thuế: 0300449815-003.

- Địa chỉ: I5-13 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

ĐHĐCĐ thống nhất bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và việc sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh được bổ sung, bao gồm:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành |
|-----|--------------------------------|----------|
| 01 | Thu gom rác thải không độc hại | 3811 |
| 02 | Thu gom rác thải độc hại | 3812 |

ĐHĐCĐ giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty tổ chức triển khai, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan và phát sinh (nếu có) để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (Các điểm sửa đổi bổ sung theo Tờ trình số 01/TT.HĐQT-CTĐT ngày 10/3/2021).



Điều 10. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (Các điểm sửa đổi bổ sung theo Tờ trình số 02/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2021).

Điều 11. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (Các điểm sửa đổi bổ sung theo Tờ trình số 03/TT.HĐQT-CTĐT ngày 25/3/2021).

ĐHĐCĐ giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty hoàn thiện, tổ chức triển khai và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan và phát sinh (nếu có) để thực hiện việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng biểu quyết thông qua vào ngày 17/6/2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Cty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Các đ/vị trực thuộc Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

